KIỂM TOÁN

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC

NĂM THỨ 11

Số 29/2022 (524)

THỨ NĂM 21/7/2022

www.baokiemtoannhanuoc.vn www.auditnews.vn

PHÁT HÀNH HẰNG TUẦN TRÊN CẢ NƯỚC

Nhiều cơ quan, đơn vị quản lý, sử dụng tài sản là nhà, đất chưa chặt chẽ

TRANG 6

CHÍNH TRỊ

"Mẹ đã có ngàn đứa con, mẹ đã có cả nước non"…

CÔNG MINH

Với mỗi người Việt Nam chúng ta, ca khúc "Hát về Mẹ Việt Nam Anh hùng" của cố nhạc sĩ An Thuyên ra đời năm 1994, viết về những Bà mẹ Việt Nam Anh hùng mãi mãi ghi đậm vào lòng người với nhiều sự xúc động, tin yêu.

Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng, Nhà nước luôn đánh giá rất cao vai trò to lớn của phụ nữ Việt Nam. Theo Hồ Chủ tịch: "Non sông gấm vóc Việt Nam do phụ nữ ta, trẻ cùng già, ra sức dệt thêu mà thêm tốt đẹp, rực rỡ" và: "Nhân dân ta anh hùng là nhờ có các Bà mẹ Việt Nam Anh hùng". Nhân Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3/1952, Hồ Chủ tịch đã viết thư gửi phụ nữ: "Tôi kính cẩn nghiêng mình trước linh hồn các nữ liệt sĩ đã hy sinh cho Tổ quốc…

TRANG 2

GÓC NHÌN

ĐIỀU KIỆN PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ BIỂN VIỆT NAM

TS. VŨ ĐÌNH ÁNH

Đô thị ven biển có lịch sử hàng nghìn năm trước công nguyên, thậm chí có thể nói không ngoa là thoạt đầu những đô thị đầu tiên của loài người chính là những đô thị biển. Chúng ta không thể không nhắc tới những thành bang ven biển phát triển rực rỡ gắn liền với nền văn minh Ba Tư, Hy Lạp hay La Mã. Lịch sử cận đại còn cho thấy nhiều đô thị biển trở thành trung tâm của các quốc gia biển hùng mạnh. Xuyên suốt chiều dài lịch sử hàng nghìn năm của nhân loại, đô thị biển hình thành và phát triển được khi và chỉ khi hội tụ được các điều kiện căn bản sau:

Thứ nhất, có điều kiện địa lý, khí hậu phù hợp. Theo đó, vùng đất ven biển có thể xây dựng đô thị cần có diện tích bằng phẳng đủ lớn để chứa được hàng nghìn, hàng chục nghìn, hay thậm chí hàng vạn và cả hàng triệu người cùng sinh sống và làm việc. Bên cạnh đó, đô thị biển cần có khí hậu ôn hòa, không quá khắc nghiệt và đặc biệt là ít chịu ảnh hưởng bởi bão gió, động đất hay sóng thần. Nguồn nước ngọt được đảm bảo cũng là yếu tố không thể thiếu đối với mỗi đô thị biển.

Biến đổi khí hậu và ô nhiễm môi trường biển đang trở thành những thách thức, thậm chí nguy cơ trầm trọng đối với khả năng tồn tại và phát triển của nhiều đô thị biển. Vì vậy, sự tồn tại và phát triển của mỗi đô thị biển không thể bỏ qua tăng cường sức chống chịu và ứng phó với biến đổi khí hậu, với nước biển dâng, với sự nóng lên của biển nói riêng, toàn cầu nói chung, với thiên tai dịch bệnh do biến đổi khí hậu đồng thời chống ô nhiễm môi trường biển, cả ô nhiễm trên bờ lẫn trên biển, cả ô nhiễm rác thải rắn lẫn ô nhiễm nước và thậm chí cả ô nhiễm không khí cũng đang tăng dần...

TRANG 10

HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN

Đánh giá toàn diện trong kiểm toán ứng phó với biến đổi khí hậu

TRANG 5

KINH TẾ - ĐẦU TƯ

Nhiều rào cản khiến doanh nghiệp chưa "mặn mà" với các dự án hợp tác công - tư

TRANG 10

TÀI CHÍNH - KINH DOANH

Tăng trưởng tín dụng và "nghệ thuật" điều hành

TRANG 12

Non sông gấm vóc Việt Nam do phụ nữ ta, trẻ cùng già, ra sức dệt thêu mà thêm tốt đẹp, rực rỡ.

Chủ tịch Hồ Chí Minh

"MẸ ĐÃ CÓ NGÀN ĐỨA CON, MẸ ĐÃ CÓ CẢ NƯỚC NON"...

CÔNG MINH

Với mỗi người Việt Nam chúng ta, ca khúc "Hát về Mẹ Việt Nam Anh hùng" của cố nhạc sĩ An Thuyên ra đời năm 1994, viết về những Bà mẹ Việt Nam Anh hùng mãi mãi ghi đậm vào lòng người với nhiều sự xúc động, tin yêu.

Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng, Nhà nước luôn đánh giá rất cao vai trò to lớn của phụ nữ Việt Nam. Theo Hồ Chủ tịch: "Non sông gấm vóc Việt Nam do phụ nữ ta, trẻ cùng già, ra sức dệt thêu mà thêm tốt đẹp, rực rỡ" và: "Nhân dân ta anh hùng là nhờ có các Bà mẹ Việt Nam Anh hùng". Nhân Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3/1952, Hồ Chủ tịch đã viết thư gửi phụ nữ: "Tôi kính cẩn nghiêng mình trước linh hồn các nữ liệt sĩ đã hy sinh cho Tổ quốc… Tôi kính chào các bà mẹ có con trong bộ đội, và các bà mẹ, cùng vợ con của liệt sĩ". Năm 1964, Người biểu dương: "Dưới sự lãnh đạo của Đảng, phụ nữ ta đã góp phần khá lớn làm cho cách mạng thành công, kháng chiến thắng lợi vẻ vang… Trong hàng ngũ vẻ vang những anh hùng quân đội, anh hùng lao động, chiến sĩ thi đua và lao động tiên tiến đều có phụ nữ". Phụ nữ Việt Nam đã trực tiếp chiến đấu, như Hồ Chủ tịch khen ngợi: "…mỗi khi nước nhà gặp nguy nan, thì phụ nữ ta hăng hái đứng lên, góp phần xứng đáng của mình vào sự nghiệp giải phóng dân tộc. Do đó ta có câu tục ngữ rất hùng hồn: "Giặc đến nhà đàn bà cũng đánh". Ngày 19/10/1966, trong Lễ kỷ niệm 20 năm Ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, Hồ Chủ tịch đã chỉ rõ: "Nhân dân ta rất biết ơn các bà mẹ cả hai miền Nam - Bắc đã sinh đẻ và nuôi dạy những thế hệ anh hùng của cả nước". Người cũng khẳng định và yêu cầu: "Dân tộc ta và Đảng ta đời đời biết ơn các bà mẹ Việt Nam đã sinh ra và cống hiến những người ưu tú, đã và đang chiến đấu anh dũng tuyệt vời bảo vệ non sông gấm vóc do tổ tiên ta để lại".

Ngày 8/3/1965, kỷ niệm 55 năm Ngày Quốc tế Phụ nữ, Hồ Chủ tịch tặng phụ nữ Việt Nam bức trướng thêu 8 chữ vàng: "Anh hùng - Bất khuất - Trung hậu - Đảm đang".

Đảng, Nhà nước thường xuyên chăm lo, có nhiều chủ trương, chính sách, quy định tạo thuận lợi để phụ nữ Việt Nam trưởng thành và phát triển. Những đóng góp thiết thực của phụ nữ trong kháng chiến cũng như hòa bình đều được ghi nhận, biểu dương. Đặc biệt, các Mẹ chiến sĩ, Mẹ liệt sĩ trở thành biểu tượng ngời sáng của sự cống hiến, hy sinh và chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam. Ngày 29/8/1994, Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã thông qua Pháp lệnh Quy định danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam Anh hùng" để tặng hoặc truy tặng những Bà mẹ có nhiều cống hiến, hy sinh vì sự nghiệp giải phóng dân tộc, bảo vệ Tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế. Pháp lệnh: "Bà mẹ Việt Nam Anh hùng" ra đời nhằm "ghi nhớ công lao to lớn của các Bà mẹ Việt Nam Anh hùng đã có nhiều cống hiến, hy sinh cho Tổ quốc" và "Để phát huy và giáo dục truyền thống cách mạng, tinh thần yêu nước và đạo lý "Uống nước nhớ nguồn" của dân tộc ta". Đến nay, cả nước có hơn 140.000 Bà mẹ được phong tặng và truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, tỉnh Quảng Nam là địa phương dẫn đầu với hơn 15.700 Mẹ được phong tặng, truy tặng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng hoa cho cụ Đào Thị Phấn ở Cao Bằng (có con đi bộ đội), tại Đại hội Liên hoan Anh hùng, Chiến sĩ thi đua toàn quốc lần thứ V năm 1966. *Ảnh: TTXVN*

Mỗi mẹ là một câu chuyện cảm động về sự hy sinh cao cả, kiên trung, là tấm gương sáng ngời về chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho các thế hệ mai sau đời đời ghi nhớ, tri ân và biết ơn sâu sắc.

Tháng 7/2020, tại Hà Nội đã diễn ra buổi gặp mặt xúc động của 300 Bà mẹ Việt Nam Anh hùng thay mặt cho gần 5.000 Bà mẹ Việt Nam Anh hùng còn sống của cả nước về dự. Tại buổi gặp mặt, lãnh đạo Đảng, Nhà nước đã ca ngợi các Bà mẹ Việt Nam Anh hùng là: "những người mẹ vĩ đại đã hy sinh, hiến dâng những người thân yêu, ruột thịt của mình trong các cuộc kháng chiến, đóng góp to lớn vào sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc" và "Dù phần lớn đã tuổi cao, sức yếu, song với ý chí và nghị lực phi thường, các Mẹ của chúng ta đều vượt mọi khó khăn, bệnh tật để sống vui, sống khỏe và động viên con cháu, người thân tích cực học tập, lao động và cống hiến cho xã hội, góp phần xây dựng gia đình, quê hương, đất nước ngày càng giàu đẹp".

Cả nước hiểu và xúc động bởi: "Mỗi mẹ là một câu chuyện cảm động về sự hy sinh cao cả, kiên trung, là tấm gương sáng ngời về chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho các thế hệ mai sau đời đời ghi nhớ, tri ân và biết ơn sâu sắc". Đó là những Bà mẹ "Đời dâng hiến giống nòi, mẹ sống giữa gian lao, vì đất nước hy sinh cả cuộc đời".

Cả đời Mẹ Việt Nam Anh hùng cống hiến trọn vẹn cho cách mạng, để "Giặc tan hết ta xây quê hương. Như ý Bác một đời hằng mong để rực rỡ, rực rỡ Việt Nam". Nhiều Mẹ Việt Nam Anh hùng đã mất cả chồng con và bản thân Mẹ cũng trực tiếp đóng góp xương máu, tham gia chiến đấu vì đất nước. Ngày đêm, Mẹ thương nhớ những đứa con của Mẹ đã hy sinh vì Tổ quốc: "Nhìn mái tóc mẹ bạc phơ và ánh mắt mẹ như mơ/ Là biết mấy chờ mong mỏi mòn/ Từng đứa con ra đi không bao giờ trở lại…".

Đau thương, mất mát, nhưng Mẹ vẫn vững vàng, sẵn sàng đưa tiễn tiếp những người thân yêu ra trận vì Tổ quốc. Mẹ Việt Nam Anh hùng Nguyễn Thị Thứ, quê ở thôn Thanh Quýt, xã Điện Trung, huyện Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam đã 14 lần tiễn con cháu đi đánh giặc thì 12 người trở thành liệt sĩ. Mẹ Thứ đã trở thành hình tượng tiêu biểu của Mẹ Việt Nam Anh hùng!

Với trách nhiệm và tình cảm cao nhất, cả nước luôn tự hào, kính trọng, biết ơn, yêu thương chăm sóc các Mẹ Việt Nam Anh hùng. Mẹ mất những người con dứt ruột đẻ ra, nhưng "Mẹ đã có ngàn đứa con, mẹ đã có cả nước non". Hình ảnh thật đẹp, thật hạnh phúc khi "Và chúng con hôm nay như ùa vào lòng mẹ", để "Lại nghe hát ru con bên nôi, mẹ lại kể câu chuyện ngày xưa". Với đất nước, quê hương và mỗi chúng ta "Mẹ đẹp mãi, mẹ hát cùng con".

Đảng, Nhà nước và toàn dân, toàn quân ta đã, đang và sẽ mãi mãi cùng chung sức, đồng lòng chăm sóc chu đáo người có công với cách mạng, trong đó có các Bà mẹ Việt Nam Anh hùng. Ngày 19/7/2017, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng ký Chỉ thị số 14-CT/TW của Ban Bí thư "Về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người có công với cách mạng", trong đó xác định: "Lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt sâu sắc các quan điểm, chủ trương của Đảng, luật pháp, chính sách của Nhà nước về công tác người có công với cách mạng; tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân, đặc biệt là thế hệ trẻ về sự hy sinh, đóng góp to lớn của các thế hệ người có công với cách mạng; xác định việc chăm lo, thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng là bổn phận, nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội".

Trong công tác chăm sóc người có công cũng như Bà mẹ Việt Nam Anh hùng thời gian qua, chúng ta đã kết hợp chặt chẽ, hiệu quả chính sách ưu đãi của Nhà nước với các phong trào xã hội hóa của cộng đồng. Tiêu biểu như: Chính sách ưu đãi của Đảng, Nhà nước với các Bà mẹ Việt Nam Anh hùng thường xuyên được bổ sung nhằm nâng cao cuộc sống cả về vật chất và tinh thần của các Mẹ. Phong trào phụng dưỡng 100% Mẹ Việt Nam Anh hùng còn sống được triển khai tích cực, hiệu quả cả chiều rộng và chiều sâu. Hoạt động thăm hỏi, tặng quà, tặng Nhà tình nghĩa, Sổ tiết kiệm tình nghĩa, nhất là "Tấm chăn tặng Mẹ", "Áo lụa tặng Bà"… được cả cộng đồng hưởng ứng tham gia. Tiêu biểu như các cơ quan, đơn vị trong Quân đội nhân dân Việt Nam đã tổ chức rất tốt việc phụng dưỡng gần 2.900 Bà mẹ Việt Nam Anh hùng còn sống, thật sự tình cảm, trách nhiệm như phụng dưỡng người Mẹ ruột của mình khi Mẹ còn sống và cùng địa phương, gia đình lo toan chu đáo hậu sự cho Mẹ khi Mẹ qua đời.

Với Tổ quốc, quê hương và với các thế hệ người Việt Nam, mãi mãi vĩnh hằng hình ảnh cao đẹp Bà mẹ Việt Nam Anh hùng!/.

Đảng ủy KTNN đã chỉ đạo triển khai nhiều hoạt động thiết thực góp phần ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa trong nội bộ. *Ảnh tư liệu*

NGĂN CHẶN SỰ SUY THOÁI, "TỰ DIỄN BIẾN", "TỰ CHUYỂN HÓA" TRONG NỘI BỘ

5 NĂM QUA, NHIỀU CHỈ ĐẠO THIẾT THỰC CỦA ĐẢNG ỦY KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC (KTNN) ĐÃ GÓP PHẦN NGĂN CHẶN, ĐẨY LÙI SỰ SUY THOÁI, "TỰ DIỄN BIẾN", "TỰ CHUYỂN HÓA" TRONG NỘI BỘ. ĐỂ TIẾP TỤC THỰC HIỆN TỐT NHIỆM VỤ NÀY TRONG THỜI GIAN TỚI, VIỆC ĐẨY MẠNH CƠ CHẾ PHỐI HỢP GIỮA ĐẢNG ỦY VÀ BAN CÁN SỰ ĐẢNG, LÃNH ĐẠO KTNN ĐÓNG VAI TRÒ QUAN TRỌNG.

LÊ HÒA

Triển khai thực hiện Quyết định số 99-QĐ/TW của Ban Bí thư (khóa XII) ban hành Hướng dẫn khung để các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc T.Ư tiếp tục phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ (Quyết định 99), 5 năm qua (2017-2022), Đảng ủy KTNN đã chỉ đạo các cấp ủy đảng trực thuộc triển khai nhiều hoạt động thiết thực.

Tạo tiền đề đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng

Cụ thể, thông qua các hội nghị, sinh hoạt chi bộ, Đảng ủy KTNN và các cấp ủy đảng trực thuộc đã tổ chức quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện những nội dung công khai của Hướng dẫn khung theo Quyết định 99 đến toàn thể cán bộ, đảng viên. Trong đó, công khai các kết luận kiểm toán, kiểm tra, thanh tra của KTNN nhằm phục vụ công tác kiểm tra, giám sát của các cơ quan nhà nước, đoàn thể, tổ chức xã hội và nhân dân đối với hoạt động quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công của đơn vị được kiểm toán; góp phần thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, thất thoát, lãng phí.

Ngoài ra, hằng năm, Đảng ủy KTNN đưa việc thực hiện Quyết định 99, Nghị quyết T.Ư 4 (khóa XII) về "tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến" "tự chuyển hóa" trong nội bộ" vào nội dung kiểm tra, giám sát các đảng bộ, chi bộ trực thuộc. Kết quả cho thấy, tất cả cán bộ, đảng viên trong các đảng bộ, chi bộ đều thực hiện nghiêm túc. Đồng thời, 100% cán bộ, đảng viên giữ mối quan hệ với nhân dân, cấp ủy nơi cư trú theo tinh thần Nghị quyết T.Ư 4 (khóa XII), tạo sự thống nhất về tư tưởng và hành động trong toàn Đảng bộ.

> Hằng năm, 100% bí thư cấp ủy các cấp, 100% đảng viên trong toàn Đảng bộ KTNN đã xây dựng kế hoạch hành động thực hiện cam kết không vi phạm 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa".

Đặc biệt, Ban cán sự đảng, Đảng ủy KTNN luôn quan tâm tới lãnh đạo, chỉ đạo công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, coi đây là nhiệm vụ quan trọng của Ngành. "Từ đầu năm 2019 đến nay, KTNN đã nhận và xử lý tổng số 275 đơn, gồm: 128 đơn tố cáo, tố giác; 39 đơn khiếu nại; 108 đơn kiến nghị, đề nghị, phản ánh. Đảng ủy đã chỉ đạo xem xét, xử lý kịp thời không để xảy ra tình trạng tồn đọng đơn thư chưa được xử lý, giải quyết; không để phát sinh, kéo dài các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, nổi cộm" - Đảng ủy KTNN thông tin.

Với những việc làm thiết thực, từ khi thực hiện Quyết định 99 đến nay, đội ngũ lãnh đạo, quản lý các cấp trong toàn Đảng bộ đã chú trọng nâng cao tinh thần trách nhiệm, năng lực chuyên môn, năng lực lãnh đạo, quản lý, đổi mới lề lối, tác phong làm việc, giữ gìn đạo đức, lối sống. Kỷ luật, kỷ cương trong Đảng bộ KTNN ngày càng được nâng lên, góp phần ngăn chặn các hành vi tiêu cực, nhất là trong hoạt động kiểm toán; tạo tiền đề đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng.

Chú trọng cơ chế phối hợp công tác

Đảng ủy KTNN cho biết, để góp phần đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong cán bộ, đảng viên, việc phối hợp giữa Ban cán sự đảng, Đảng ủy, Tổng Kiểm toán nhà nước luôn được chú trọng. Các nghị quyết, chủ trương định hướng những vấn đề quan trọng của Ngành đã được Ban Thường vụ tập trung phối hợp, triển khai nghiêm túc đến toàn thể cán bộ, đảng viên và người lao động. Các nghị quyết của Ban cán sự, Ban Thường vụ đều được Tổng Kiểm toán nhà nước cụ thể hóa thành các đề án, chương trình công tác cụ thể để triển khai thực hiện đúng định hướng, theo phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng".

Cùng với đó, KTNN cũng đã xây dựng và ban hành quy định về giải quyết khiếu nại của đơn vị được kiểm toán; quy trình tiếp nhận giải quyết khiếu nại, tố cáo của KTNN; quy chế làm việc của KTNN, trong đó quy định rõ trách nhiệm của Tổng Kiểm toán nhà nước, các đơn vị có liên quan và trách nhiệm của lãnh đạo các đơn vị trực thuộc trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tố giác và bảo vệ người tố cáo. Ngoài ra, Đảng ủy KTNN luôn quan tâm chỉ đạo hoạt động của các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội, ban hành các nghị quyết để lãnh đạo các tổ chức, đoàn thể đi vào nền nếp, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của Ngành…

Theo Đảng ủy KTNN, để tiếp tục tăng cường xây dựng chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ thời gian tới, Đảng ủy sẽ phối hợp chặt chẽ với Ban cán sự đảng để lãnh đạo, chỉ đạo toàn Ngành tiếp tục tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và đạo đức nghề nghiệp bằng các biện pháp phù hợp với tình hình thực tiễn nhằm nâng cao nhận thức về tính tiên phong, gương mẫu, trách nhiệm lãnh đạo của người đứng đầu, trách nhiệm quản lý của cán bộ, đảng viên các cấp và trách nhiệm công vụ trên mỗi vị trí công tác. Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, tăng cường phát huy tính dân chủ trong Đảng; đẩy mạnh việc tự phê bình và phê bình để kịp thời phát hiện, ngăn chặn tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ.

Đặc biệt, Đảng ủy sẽ phối hợp tốt với các Bộ, ban, ngành, cơ quan, đơn vị và các địa phương để trao đổi thông tin hai chiều, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động kiểm toán và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; phối hợp giám sát hoạt động của các đoàn, tổ kiểm toán, kiểm toán viên trên địa bàn để phòng ngừa, kịp thời phát hiện, ngăn chặn các vi phạm, tiêu cực có thể xảy ra, góp phần quản lý cán bộ, đảng viên và nâng cao chất lượng kiểm toán./.

Kế hoạch kiểm toán năm 2022 đã giải quyết cơ bản sự chồng chéo, trùng lặp giữa các đơn vị.

THỰC HIỆN TỐT VIỆC THU THẬP THÔNG TIN, LỰA CHỌN NỘI DUNG CHO KẾ HOẠCH KIỂM TOÁN NĂM 2023

THEO ĐÁNH GIÁ CỦA KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC (KTNN), TRONG BỐI CẢNH HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN GẶP NHIỀU KHÓ KHĂN, SONG TOÀN NGÀNH ĐÃ NỖ LỰC VƯỢT KHÓ, HOÀN THÀNH TỐT KẾ HOẠCH KIỂM TOÁN (KHKT) 6 THÁNG ĐẦU NĂM THEO ĐÚNG TIẾN ĐỘ, ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG ĐỀ RA. ĐỂ CÓ NHỮNG KẾT QUẢ NÀY, NGOÀI QUYẾT TÂM, ĐỔI MỚI TRONG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KIỂM TOÁN CÒN PHẢI KỂ ĐẾN SỰ CHUẨN BỊ CHỦ ĐỘNG, KỸ LƯỠNG TỪ SỚM TRONG CÔNG TÁC XÂY DỰNG KHKT, THU THẬP THÔNG TIN, DỮ LIỆU…

NGUYỄN LỘC

Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Đức Hải và Tổng Kiểm toán nhà nước Trần Sỹ Thanh cùng các đại biểu về dự Hội nghị Triển khai nhiệm vụ và công tác Đảng 6 tháng cuối năm 2022 của KTNN. *Ảnh tư liệu*

Bám sát định hướng, đổi mới trong xây dựng KHKT

Qua thực tiễn triển khai, cũng như đánh giá của các cơ quan liên quan cho thấy, KHKT năm 2022 của KTNN lập đã bám sát các định hướng lớn của Đảng, Nhà nước, của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các lĩnh vực dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng, lãng phí và các vấn đề được dư luận xã hội quan tâm; thực hiện kiểm toán các chủ đề lớn gắn với việc quản lý, điều hành ngân sách nhà nước (NSNN); tiếp tục có sự đổi mới theo hướng tăng cường tính minh bạch, hiệu quả và chất lượng kiểm toán; bám sát Chiến lược phát triển KTNN giai đoạn 2021-2030, tăng cường kiểm toán để xác nhận quyết toán NSNN hằng năm của các Bộ, cơ quan Trung ương, địa phương.

Thông tin tại Hội nghị triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022, Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Vũ Văn Họa cho biết, chính sự chuẩn bị chu đáo, kỹ lưỡng ngay từ sớm, đặc biệt là trong công tác xây dựng KHKT đã góp phần quan trọng mang lại kết quả tích cực trong hoạt động kiểm toán của Ngành những tháng đầu năm, bất chấp những khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19.

> **Sự chuẩn bị chu đáo, kỹ lưỡng ngay từ sớm, đặc biệt là trong công tác xây dựng KHKT đã góp phần quan trọng mang lại kết quả tích cực trong hoạt động kiểm toán của Ngành những tháng đầu năm, bất chấp những khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19.**
>
> **Vũ Văn Họa**
> Phó Tổng Kiểm toán nhà nước

Đặc biệt, theo Phó Tổng Kiểm toán nhà nước, KHKT năm 2022 đã giải quyết cơ bản sự chồng chéo, trùng lặp giữa các đơn vị. Quá trình xây dựng KHKT năm 2022 của KTNN được thực hiện chủ động, có sự phối hợp, tham gia ý kiến của các cơ quan có liên quan, đảm bảo tuân thủ pháp luật, minh bạch và công khai với 178 nhiệm vụ kiểm toán.

Song song với việc triển khai KHKT năm 2022, Tổng Kiểm toán nhà nước đã ban hành văn bản Hướng dẫn xây dựng KHKT trung hạn 2023-2025 và KHKT năm 2023. Theo đó, định hướng KHKT năm 2023 là tăng hằng năm số lượng các cuộc kiểm toán báo cáo quyết toán ngân sách Bộ, cơ quan Trung ương, báo cáo quyết toán ngân sách địa phương và các cuộc kiểm toán chuyên đề, hoạt động, môi trường, công nghệ thông tin theo lộ trình. Đồng thời, lựa chọn một số chủ đề thực hiện kiểm toán theo các Nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; thực hiện nhiệm vụ kiểm toán các chuyên đề do Quốc hội giao và chuyên đề phục vụ công tác giám sát của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Theo Vụ trưởng Vụ Tổng hợp Vũ Ngọc Tuấn, thực hiện chỉ đạo của Tổng Kiểm toán nhà nước, với mong muốn chủ động bám sát các định hướng lớn của Đảng, của Quốc hội để xây dựng KHKT, cũng như đổi mới trong cách thức khảo sát, thu thập thông tin, Vụ Tổng hợp cùng các đơn vị chức năng thường xuyên rà soát, đánh giá kết quả triển khai xây dựng KHKT, đặc biệt là công tác khảo sát, thu thập thông tin về các đầu mối, đơn vị, dự án. Trên cơ sở nhận diện những hạn chế trong triển khai thực hiện, KTNN sẽ đề ra các giải pháp nhằm đảm bảo xây dựng KHKT sát thực tế, có tính dự báo cao.

Những lưu ý trong khảo sát, thu thập thông tin để lập KHKT

Thực hiện theo quy trình của KTNN về việc thu thập thông tin, lập KHKT, các đơn vị kiểm toán đang tích cực, chủ động liên hệ đến các đơn vị dự kiến kiểm toán trên địa bàn phụ trách đề nghị cung cấp thông tin phục vụ công tác lập KHKT năm 2023 của toàn Ngành.

Theo đại diện KTNN khu vực VII, ngoài thực hiện nhiệm vụ kiểm toán theo KHKT năm 2022, đơn vị cũng đồng thời triển khai nhiệm vụ khảo sát, thu thập thông tin để xây dựng KHKT năm 2023, cũng như cho các cuộc kiểm toán còn lại của năm nay. Theo đó, đối với KHKT năm 2023, đơn vị căn cứ vào hướng dẫn trong Công văn số 597/KTNN-TH và bám sát nguyên tắc cơ bản khi xây dựng KHKT, như: Cân đối giữa KHKT với các kế hoạch công tác, kế hoạch đào tạo của đơn vị; đảm bảo tránh trùng lặp, chồng chéo với các cơ quan thanh tra, kiểm tra tại địa phương được kiểm toán và trong ngành KTNN… "Hiện đơn vị đã gửi công văn đến các đơn vị dự kiến được kiểm toán đề nghị cung cấp thông tin phục vụ công tác lập KHKT năm 2023" - lãnh đạo KTNN khu vực VII cho biết.

Thực hiện chỉ đạo của Tổng Kiểm toán nhà nước, Vụ Tổng hợp cũng đã gửi công văn đến một số đơn vị được kiểm toán đề nghị cung cấp thông tin phục vụ công tác lập KHKT năm 2023 đối với một số Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG), như: Chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, Chương trình giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số vì miền núi giai đoạn 2021-2030. Trong đó, các đơn vị thực hiện gửi báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán ngân sách, dự toán kinh phí của đơn vị theo Quyết định số 03/2019/QĐ-KTNN ngày 16/9/2019 của KTNN.

Vụ trưởng Vụ Tổng hợp lưu ý, để lựa chọn và quyết định KHKT năm 2023 được kịp thời, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, các đơn vị kiểm toán phải căn cứ quy định về lập, thẩm định và ban hành KHKT năm hiện hành. KHKT phải tuân thủ hệ thống chuẩn mực KTNN, quy trình, quy định về mẫu biểu hồ sơ kiểm toán do KTNN ban hành phù hợp với từng lĩnh vực kiểm toán và các quy định khác có liên quan của KTNN. Trong đó, đối với việc khảo sát, thu thập thông tin phục vụ lập KHKT phải bám sát hướng dẫn mục tiêu, trọng yếu, nội dung kiểm toán chủ yếu trong năm của KTNN; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong khảo sát, thu thập thông tin và giảm thời gian khảo sát trực tiếp tại đơn vị; chỉ khảo sát trực tiếp tại đơn vị khi dữ liệu lưu trữ tại KTNN không có và không thu thập được hoặc thu thập không đủ thông tin nếu chỉ thông qua khai thác từ xa trên dữ liệu điện tử của đơn vị được kiểm toán.

Bên cạnh đó, trong quá trình khảo sát, thu thập thông tin, kiểm toán viên cần phân tích kỹ thông tin, dữ liệu thu thập được nhằm đánh giá đúng các rủi ro kiểm toán, xác định trọng tâm kiểm toán sát tình hình thực tế. "Trên cơ sở dự kiến KHKT năm, các đơn vị kiểm toán tiếp tục gửi dự kiến danh mục chi tiết các đầu mối, đơn vị và dự án được kiểm toán của các cuộc kiểm toán trong KHKT năm 2023 để tổng hợp, báo cáo lãnh đạo KTNN và làm việc với các cơ quan hữu quan tránh trùng lặp, chồng chéo" - ông Tuấn cho biết./.

ĐÁNH GIÁ TOÀN DIỆN TRONG KIỂM TOÁN ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

HOẠT ĐỘNG ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU (BĐKH) ĐƯỢC THỰC HIỆN VỚI CÁC HÌNH THỨC ĐA DẠNG, GỒM NHIỀU GIẢI PHÁP. DO ĐÓ, VIỆC KẾT HỢP CÁC LOẠI HÌNH KIỂM TOÁN LÀ RẤT CẦN THIẾT ĐỂ ĐÁNH GIÁ TOÀN DIỆN CÔNG TÁC ỨNG PHÓ VỚI BĐKH, ĐẢM BẢO TÍNH KINH TẾ, HIỆU LỰC, HIỆU QUẢ CỦA CÁC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN.

THÙY LÊ

Thời gian qua, Kiểm toán nhà nước (KTNN) đã thực hiện nhiều cuộc kiểm toán liên quan đến các chương trình hành động ứng phó với BĐKH tại các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL). Trong đó, nổi bật là cuộc kiểm toán Dự án Đầu tư xây dựng nâng cấp đê biển Tây tỉnh Cà Mau - công trình nhằm giảm nhẹ tác động biến đổi khí hậu tại ĐBSCL; kiểm toán Dự án Tái cơ cấu sản xuất và phòng chống giảm nhẹ thiên tai vùng sản xuất hành tím đồng bào Khmer thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng...

Khó tiếp cận thông tin, đánh giá toàn diện do triển khai kiểm toán riêng lẻ

Theo ThS. Lê Đông Cúc và KS. Nguyễn Hải Lý (KTNN khu vực V), ngoài các phát hiện liên quan đến sai sót trong quản lý tài chính, KTNN còn chỉ ra nhiều bất cập trong phê duyệt chủ trương và phân bổ kế hoạch vốn. Cụ thể, tại Dự án Nạo vét, nâng cấp hệ thống kênh tạo nguồn, giữ ngọt, kiểm soát mặn tuyến Thắng Lợi 1 - Bốn Tổng, Đoàn kiểm toán nhận thấy việc phê duyệt chủ trương đầu tư của Dự án chưa phù hợp với giai đoạn thực hiện trong quy hoạch ngành và quy hoạch của địa phương, Trung ương phân bổ không đủ vốn thực hiện Dự án theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu đã được UBND tỉnh phê duyệt.

Còn với Dự án Kè chống sạt lở sông Ô Môn khu vực Thới An, mặc dù Dự án nằm trong quy hoạch nhưng do công trình cấp bách và nguồn vốn Trung ương hỗ trợ còn hạn hẹp nên công trình chưa được thiết kế đồng bộ với các công trình trước đó. Một Dự án khác là Tái cơ cấu sản xuất và phòng chống giảm nhẹ thiên tai vùng sản xuất hành tím đồng bào Khmer thị xã Vĩnh Châu (Sóc Trăng) có chi phí giải phóng mặt bằng tăng so với quyết định phê duyệt dự án đầu tư, dẫn đến nguồn kinh phí được cấp không đủ để thực hiện hết 100% khối lượng kịp thời theo tiến độ...

Mặc dù đã triển khai nhiều cuộc kiểm toán nhưng đối với các công trình ứng phó BĐKH, các đoàn kiểm toán chủ yếu thực hiện lồng ghép với cuộc kiểm toán sử dụng ngân sách địa phương nên phần kiến nghị chưa thực sự nổi bật. Hơn nữa, việc hạn chế trong phương thức thực hiện kiểm toán hoạt động (chủ yếu thực hiện kiểm toán tài chính và tuân thủ) cũng khiến cho các đoàn kiểm toán chưa thể tiếp cận đầy đủ để đánh giá tính hiệu quả của các dự án.

Ngoài ra, các công trình ứng phó BĐKH được triển khai trải dài trên nhiều tỉnh thuộc ĐBSCL với nguồn vốn đầu tư đa dạng đòi hỏi sự phối hợp chặt chẽ giữa các KTNN chuyên ngành và khu vực để có thể đánh giá chung về tổng thể hiệu quả của toàn khu vực. Trong khi đó, do sự phân công nhiệm vụ khác nhau nên các đơn vị chủ trì sẽ tổ chức triển khai cuộc kiểm toán khác nhau về phạm vi, quy mô, nội dung, thời gian... Việc kiểm toán thành các cuộc riêng lẻ đã làm hạn chế khả năng tiếp cận thông tin của các đoàn kiểm toán và ảnh hưởng đến việc đánh giá hiệu quả tổng quát các công trình.

Xây dựng kế hoạch kiểm toán dài hạn và cơ sở dữ liệu toàn diện

Theo nghiên cứu của nhóm tác giả, để nâng cao hiệu quả kiểm toán các chương trình hành động ứng phó với BĐKH, trước hết, KTNN cần thấy rằng các dự án, chương trình này ngày càng đa dạng và hướng đến các giải pháp phát triển bền vững với nhiều lĩnh vực mới, đòi hỏi kiến thức chuyên môn sâu. Do đó, các kiểm toán viên ngoài năng lực chuyên môn còn phải có tư duy đổi mới, linh hoạt và thích ứng nhanh các phương pháp, kỹ thuật kiểm toán mới. Cùng với đó, các đoàn kiểm toán cần chủ động kết hợp các loại hình kiểm toán tài chính, tuân thủ và kiểm toán hoạt động nhằm đánh giá toàn diện công tác ứng phó BĐKH, đảm bảo tính kinh tế, hiệu lực, hiệu quả của các chương trình.

Để triển khai kiểm toán ứng phó BĐKH hiệu quả, KTNN cần xây dựng kế hoạch lâu dài và hình thành hệ thống cơ sở dữ liệu cập nhật liên tục, hoàn chỉnh làm cơ sở thực hiện kế hoạch kiểm toán toàn diện. Từ đó, đổi mới phương pháp tiếp cận kiểm toán trên cơ sở sử dụng dữ liệu và ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động kiểm toán, đánh giá rủi ro và xác định trọng yếu chính xác hơn, nâng cao hiệu quả lập kế hoạch và thực hiện kiểm toán, rút ngắn thời gian kiểm toán.

Bên cạnh đó, để kết quả kiểm toán toàn diện, cần sự phối hợp và cung cấp, trao đổi thông tin trong toàn Ngành. Thông qua việc xây dựng hệ thống dữ liệu, các KTNN khu vực và chuyên ngành dễ dàng tiếp cận thông tin và kết hợp linh hoạt loại hình kiểm toán, qua đó nâng cao chất lượng các kiến nghị kiểm toán.

Sự phát triển của công nghệ, công nghiệp sinh hóa học, các loại chất thải của các tổ chức sản xuất phát thải ra môi trường càng nhiều và đa dạng... đòi hỏi KTNN cần cập nhật liên tục các kỹ thuật, công nghệ và kiến thức trong lĩnh vực môi trường. Ngoài học hỏi kinh nghiệm quốc tế để tiếp cận phương pháp kiểm toán mới, việc sử dụng chuyên gia tư vấn, kiểm toán hiện trường, áp dụng hệ thống thông tin địa lý GIS cũng là các giải pháp cần được đẩy mạnh trong thời gian tới để nâng cao chất lượng các cuộc kiểm toán.

Cuối cùng, do tính chất đặc thù nên các kiến nghị của kiểm toán ứng phó BĐKH sẽ rất đa dạng và khác biệt, điều này cũng đặt ra yêu cầu cao hơn đối với các đoàn kiểm toán khi kiểm tra việc thực hiện kiến nghị. Hơn nữa, một số kiến nghị liên quan đến chỉ số về môi trường, công tác chuyển đổi, phát triển bền vững sẽ khó đánh giá nếu chỉ xem xét báo cáo thực hiện kiến nghị của các đơn vị được kiểm toán. Vì vậy, công tác kiểm tra thực hiện kiến nghị của các cuộc kiểm toán ứng phó BĐKH cần được tổ chức chặt chẽ hơn, có thể thực hiện như một kiểm toán nhỏ để kiểm tra lại các chỉ số (nếu cần thiết), góp phần đảm bảo các kiến nghị của KTNN được thực hiện hiệu quả và kịp thời./.

Triển khai kiểm toán

Kiểm toán nhà nước (KTNN) vừa triển khai các cuộc kiểm toán: Việc quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Quảng Ninh; hoạt động việc quản lý, sử dụng ngân sách và thực hiện các chính sách ưu đãi đầu tư giai đoạn 2018-2021 tại Khu kinh tế Vân Đồn (Quảng Ninh). Các cuộc kiểm toán trên do KTNN chuyên ngành III và KTNN khu vực VI thực hiện trong thời gian từ 52 đến 60 ngày.

Theo đó, đối với cuộc kiểm toán tài chính công, tài sản công năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nội dung kiểm toán là việc lập, phân bổ, giao, chấp hành dự toán; việc quản lý, sử dụng các khoản thu, chi ngân sách, quỹ đơn vị và tài sản công; nguồn vốn, chi phí đầu tư thực hiện dự án; việc chấp hành pháp luật, chính sách, chế độ quản lý tài chính - kế toán, quản lý đầu tư xây dựng của Nhà nước.

Với cuộc kiểm toán ngân sách địa phương của tỉnh Quảng Ninh, kiểm toán hoạt động việc quản lý, sử dụng ngân sách và thực hiện các chính sách ưu đãi đầu tư giai đoạn 2018-2021 tại Khu kinh tế Vân Đồn, mục tiêu kiểm toán là xác nhận tính đúng đắn, trung thực của các thông tin tài chính ngân sách địa phương, báo cáo quyết toán ngân sách, báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán dự án đầu tư hoàn thành của đơn vị được kiểm toán.

Đồng thời, đánh giá việc tuân thủ pháp luật, tính kinh tế, hiệu lực, hiệu quả trong quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; đánh giá tính hiệu quả, hiệu lực trong thực hiện các chính sách ưu đãi đầu tư tại Khu kinh tế Vân Đồn. Kiến nghị cấp có thẩm quyền hoàn thiện các cơ chế, chính sách còn bất cập; phát hiện kịp thời các sai phạm, hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân để kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật./.

Vụ Tổng hợp (KTNN)

TIN VẮN

- Ngày 21 và 22/7, ***Lãnh đạo Kiểm toán nhà nước (KTNN)*** dự Hội nghị nghiên cứu, học tập quán triệt Nghị quyết Trung ương 5 khóa XIII bằng hình thức trực tuyến.
- ***Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Doãn Anh Thơ*** vừa tham dự Đoàn giám sát của Quốc hội "Việc thực hiện chính sách, pháp luật về thực hành tiết kiệm chống lãng phí giai đoạn 2016-2021" làm việc tại một số Bộ, ngành, địa phương.
- ***Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Đặng Thế Vinh*** vừa chủ trì cuộc họp của Ban soạn thảo, Tổ biên tập xây dựng Đề án "Phương án tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến các dự án, đất đai trong các kết luận thanh tra, kiểm tra, bản án tại một số tỉnh, thành phố".
- Ngày 20/7, ***Phó Tổng Kiểm toán nhà nước Hà Thị Mỹ Dung*** đã chủ trì cuộc họp của Ban Chỉ đạo rà soát, hoàn thiện hệ thống chương trình bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng của KTNN.
- Vừa qua, ***các Phó Tổng Kiểm toán nhà nước: Nguyễn Tuấn Anh, Hà Thị Mỹ Dung*** vừa chủ trì cuộc họp Thường trực Hội đồng khoa học KTNN nhiệm kỳ IX.
- Nhân dịp kỷ niệm 75 năm Ngày Thương binh Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2022), ***Kiểm toán nhà nước khu vực VI*** đã tổ chức Lễ phát động quyên góp ủng hộ xây dựng nhà tình nghĩa và Quỹ Hỗ trợ gia đình liệt sĩ tỉnh Nghệ An và các địa phương khác./. **THU HUYỀN**

NHIỀU CƠ QUAN, ĐƠN VỊ QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN LÀ NHÀ, ĐẤT CHƯA CHẶT CHẼ

KIỂM TOÁN ĐÁNH GIÁ VIỆC MUA SẮM, QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN LÀ NHÀ, ĐẤT, KIỂM TOÁN NHÀ NƯỚC (KTNN) KẾT LUẬN, MỘT SỐ ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP TẠI CÁC ĐỊA PHƯƠNG CHO THUÊ TÀI SẢN LÀ NHÀ, ĐẤT NHƯNG CHƯA XÂY DỰNG ĐỀ ÁN SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG VÀO MỤC ĐÍCH CHO THUÊ, CHƯA BÁO CÁO CƠ QUAN, NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH. MỘT SỐ BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG CHƯA XỬ LÝ DỨT ĐIỂM TÌNH TRẠNG BỊ LẤN CHIẾM VỀ NHÀ, ĐẤT; CHƯA HOÀN THÀNH VIỆC SẮP XẾP LẠI, XỬ LÝ NHÀ, ĐẤT THUỘC SỞ HỮU NHÀ NƯỚC…

Phối cảnh Khu Nhà điều hành trung tâm Đại học Quốc gia Hà Nội tại Hòa Lạc, Thạch Thất, Hà Nội. *Ảnh: VNU*

QUỲNH ANH

Đó là những bất cập nổi cộm được KTNN chỉ ra khi thực hiện kiểm toán việc mua sắm, quản lý, sử dụng tài sản là nhà, đất tại các cơ quan, đơn vị.

Còn tình trạng lấn chiếm, mượn nhà, đất công

Trong đó, KTNN xác định, tại Đại học Quốc gia TP. HCM còn 426/782 hộ dân chưa đồng ý bàn giao mặt bằng cho Trường; tổng diện tích hiện đang bị lấn chiếm, xây dựng trái phép là 312.601m². Tại Đại học Quốc gia Hà Nội, đơn vị chưa có phương án xử lý dứt điểm vấn đề xác định rõ ranh giới, còn tình trạng các hộ lấn chiếm, cho mượn, tranh chấp chưa được giải quyết. Đơn cử, tại khu đất ở Xuân Thủy (Cầu Giấy, Hà Nội) vẫn trong tình trạng chưa xác nhận rõ ranh giới giữa Trường Đại học Quốc gia Hà Nội và Trường Đại học Sư phạm Hà Nội do quyết định giao đất ban đầu không chỉ rõ ranh giới theo bản đồ. Hay tại khu đất ở Lương Thế Vinh (Thanh Xuân, Hà Nội) đến nay còn 3 hộ đang sử dụng 135m² đất làm nhà ở, mà theo báo cáo nguyên nhân do khu đất này đã được cho 6 hộ mượn để làm nhà ở từ lâu, nhưng mới thu hồi được 3 hộ. Trong khu Ký túc xá sinh viên Trường Đại học Ngoại ngữ còn 34 phòng ở của viên chức, giảng viên với diện tích khoảng 1.095m², mà theo báo cáo là do trước đây đã bố trí cho cán bộ thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội mượn để ở nhưng đến nay vẫn chưa di dời được. Cùng với những bất cập này, Dự án đầu tư xây dựng Đại học Quốc gia Hà Nội tại Hòa Lạc đang được triển khai giải phóng mặt bằng và xây dựng một phần nhưng vẫn còn một số vướng mắc.

> Tại một số cơ quan Trung ương, KTNN chỉ ra tình trạng chưa quản lý, theo dõi, báo cáo đầy đủ, kịp thời với cơ quan có thẩm quyền theo quy định đối với khu nhà ở công vụ để có biện pháp xử lý đối với những căn hộ để trống và những gia đình chưa trả lại nhà ở công vụ. Một số vị trí đất còn khiếu nại, tranh chấp với người dân, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Những bất cập nêu trên dẫn đến tình trạng một số cơ quan, đơn vị chưa thể hoàn thành việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, cũng như thực hiện sắp xếp, xử lý nhà đất. Không dừng lại ở đó, KTNN còn nêu rõ nhiều vấn đề đáng chú ý khác, như tình trạng chưa thực hiện xác định giá trị quyền sử dụng đất để tính vào giá trị tài sản, phản ánh trên sổ kế toán theo quy định; thực hiện liên doanh, liên kết, cho thuê, mượn đất không đúng quy định; chưa ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản nhà nước; không sử dụng hoặc sử dụng chưa hiệu quả…

Quản lý thiếu chặt chẽ làm giảm hiệu quả sử dụng nhà, đất

Liên quan đến vấn đề thực hiện liên doanh, liên kết, cho thuê, mượn đất không đúng quy định, KTNN nêu rõ, tại Đại học Quốc gia TP. HCM có tiệm photocopy Thanh Thanh Lịch sử dụng diện tích 93m² hoạt động nhiều năm không trả phí, đơn vị đã nhiều lần yêu cầu trả mặt bằng nhưng chưa xử lý được. Văn phòng Đại học Quốc gia TP. HCM giao căng tin nhà điều hành cho Công đoàn quản lý, vận hành, khai thác chưa đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền. Trung tâm Dịch vụ và Xúc tiến đầu tư hợp tác sử dụng sân thể thao, dịch vụ ăn uống từ ngày 15/12/2014 đến nay nhưng chưa lập đề án để trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định. Tại Khu Công nghệ phần mềm, việc xây dựng công trình Khu Thể dục thể thao và Công viên cảnh quan sinh thái chưa tuân thủ theo các quyết định phê duyệt cấp thẩm quyền. Đại học Quốc gia TP. HCM đã có Công văn số 98/ĐHQG-KHTC ngày 22/01/2016 gửi Khu Công nghệ phần mềm về việc xử lý sai phạm xây dựng công trình trong khu đô thị Đại học Quốc gia TP. HCM.

Còn tại Đại học Quốc gia Hà Nội, các đơn vị như Trường Đại học Y Dược, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Văn phòng Đại học Quốc gia Hà Nội sử dụng đất được giao để liên doanh, liên kết, cho thuê nhưng chưa lập đề án trình phê duyệt theo quy định. Trường Đại học Y Dược sử dụng mặt bằng được giao 331,76m² để hợp tác đầu tư với Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư và xây lắp Hoàng Bào trong khi chưa được Đại học Quốc gia Hà Nội cho phép, chưa có Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt…

Tại một số cơ quan, đơn vị khác trên cả nước, KTNN phát hiện tình trạng chưa xây dựng đề án cho thuê tài sản trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; xây dựng đơn giá cho thuê nhà ở công vụ chưa đúng quy định hiện hành; chưa có đơn giá cho thuê và chưa thu tiền cho thuê nhà ở công vụ; chưa niêm yết giá cho thuê trên Trang thông tin điện tử về tài sản công của Bộ Tài chính theo quy định; chưa theo dõi và tổng hợp việc sử dụng tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập vào mục đích cho thuê; cho thuê tài sản nhưng chưa tổ chức đấu giá theo quy định…

Cùng với đó, hàng chục cơ sở nhà đất dôi dư chưa hoàn thành việc lập phương án sắp xếp, xử lý nhà đất theo quy định; hàng trăm cơ sở nhà, đất không còn nhu cầu sử dụng do việc sát nhập các đơn vị nhưng chưa có phương án sắp xếp; nhiều cơ sở nhà đất đến nay vẫn chưa hoàn thành phương án xử lý, chưa được kiểm tra hiện trạng theo quy định… Đáng chú ý, vẫn có hàng trăm cơ sở nhà đất chưa được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định tại Luật Đất đai, trong đó có cả nguyên nhân là do cơ quan, đơn vị quản lý chưa làm thủ tục đề nghị cấp có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

Về việc thực hiện rà soát, sắp xếp, xử lý nhà đất và sử dụng tài sản đất, KTNN phát hiện và điểm danh một số đơn vị chưa báo cáo Bộ Tài chính về việc chậm thu hồi đất; chưa được phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất; phương án chuyển đổi mục đích sử dụng đất chưa được phê duyệt do diện tích lớn hơn định mức tối đa cho phép; một số cơ sở nhà đất đã được sử dụng vào mục đích khác không đúng quy định; một số cơ sở dôi dư đang bỏ trống không sử dụng… Có cơ sở nhà đất chưa được xác định giá trị quyền sử dụng đất để hạch toán tài sản theo quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công.

Trước những bất cập này, KTNN đã kiến nghị các đơn vị cần nghiêm túc chấn chỉnh, khắc phục, qua đó nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công là nhà, đất./.

PETROVIETNAM
PVNDB

NGUỒN XĂNG DẦU PVNDB
Lan tỏa thành công

TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ VIỆT NAM
CHI NHÁNH PHÂN PHỐI SẢN PHẨM LỌC DẦU NGHI SƠN

Địa chỉ: Số 6 Huỳnh Thúc Kháng, Phường Thành Công, Quận Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại: (024) 38252526 Fax: (024) 37725866

NHỮNG QUY ĐỊNH MỚI VỀ THÔNG TIN TÀI CHÍNH THEO QUY ƯỚC

YÊU CẦU LẬP BÁO CÁO TỔNG HỢP (BCTH) THÔNG TIN TÀI CHÍNH (TTTC) THEO QUY ƯỚC ĐỐI VỚI MỘT SỐ TRƯỜNG HỢP ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CHỨNG KHOÁN RA CÔNG CHÚNG HOẶC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT CỔ PHIẾU LÀ MỘT QUY ĐỊNH MỚI TẠI VIỆT NAM. ĐÂY LÀ MỘT BƯỚC ĐI ĐÚNG ĐẮN NHẰM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CỦA THÔNG TIN CUNG CẤP CHO NHÀ ĐẦU TƯ, TIẾN TỚI NÂNG HẠNG THỊ TRƯỜNG.

PHẠM THÁI HÙNG
Phó Tổng Giám đốc Dịch vụ Kiểm toán, Thị trường vốn và Tư vấn Kế toán, PwC Việt Nam

Báo cáo tổng hợp thông tin tài chính theo quy ước giúp nhà đầu tư so sánh kết quả hoạt động và tình hình tài chính của DN hay tập đoàn trước và sau các hoạt động cơ cấu lại. *Ảnh minh họa*

Yêu cầu mới nêu trên được nêu rõ tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán. Bộ Tài chính cũng đã ban hành Thông tư số 10/2022/TT-BTC ngày 14/02/2022 hướng dẫn về lập và trình bày BCTH TTTC theo quy ước.

Xác định các điều chỉnh theo quy ước

Mục đích của BCTH TTTC theo quy ước là để *minh họa* tác động của một sự kiện như cơ cấu lại, sáp nhập, bán hay chia tách DN (hoạt động cơ cấu lại) với *giả định* là sự kiện này đã xảy ra tại một thời điểm trước đó. BCTH TTTC theo quy ước giúp cho nhà đầu tư có thể so sánh kết quả hoạt động (KQHĐ) và tình hình tài chính của một DN hay tập đoàn trước và sau các hoạt động cơ cấu lại. Ngoài ra, trong một số trường hợp, cơ quan chức năng còn kiểm tra các điều kiện niêm yết như lãi và tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu dựa trên BCTH TTTC theo quy ước.

Theo Thông tư số 10/2022/TT-BTC, về mặt hình thức, BCTH TTTC theo quy ước bao gồm: BCTH tình hình tài chính theo quy ước, BCTH KQHĐ theo quy ước và các thuyết minh đi kèm. Các báo cáo này được lập dựa trên báo cáo tài chính (BCTC) của các bên mua, bị mua, bị bán, hoặc bị chia tách, gọi chung là TTTC chưa điều chỉnh. Sau đó, DN xác định các điều chỉnh theo quy ước cần thiết. BCTH TTTC theo quy ước chính là kết quả của việc áp dụng những điều chỉnh này vào TTTC chưa điều chỉnh.

Trọng tâm của việc lập BCTH TTTC theo quy ước là xác định các điều chỉnh theo quy ước. Với mục đích lập BCTH tình hình tài chính theo quy ước, các điều chỉnh theo quy ước được tính toán với giả định rằng giao dịch cơ cấu lại đã hoàn tất vào *ngày kết thúc* giai đoạn lập BCTH THTC theo quy ước. Trong khi đó, để lập BCTH KQHĐ theo quy ước, DN phải tính toán các điều chỉnh theo quy ước với giả định rằng hoạt động cơ cấu lại đã hoàn tất vào *ngày đầu* giai đoạn lập BCTH KQHĐ theo quy ước. Đây là một trong những lý do vì sao không nhất thiết phải có sự thống nhất giữa BCTH tình hình tài chính theo quy ước và BCTH KQHĐ theo quy ước.

> Yêu cầu về lập và dịch vụ đảm bảo cho BCTH TTTC theo quy ước sẽ tạo thêm thông tin hữu ích cho nhà đầu tư trong các quyết định đầu tư. Vì đây là một yêu cầu mới, DN và tổ chức kiểm toán cần đầu tư về thời gian và nhân lực để có thể thực hiện nghiêm túc công tác lập và cung cấp dịch vụ đảm bảo cho BCTH TTTC theo quy ước. Đồng thời, các cơ quan chức năng cũng nên xem xét bổ sung các hướng dẫn và ví dụ cụ thể cho việc xác định các điều chỉnh theo quy ước.

Bên cạnh đó, BCTH TTTC theo quy ước chỉ ghi nhận các điều chỉnh theo quy ước có đồng thời các điều kiện sau: Có liên quan trực tiếp đến hoạt động cơ cấu lại; đã phát sinh và được chứng minh bằng các bằng chứng thực tế, nghĩa là có thể xác định được một cách *khách quan*. Các điều chỉnh này phải phù hợp với khuôn khổ lập và trình bày BCTC và chính sách kế toán của DN, thông thường là các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán DN Việt Nam và các quy định có liên quan.

Việc xác định giá trị hợp lý của tài sản và nợ của bên bị mua và lợi thế thương mại trong giao dịch hợp nhất kinh doanh là một ví dụ. Các điều chỉnh theo quy ước liên quan đến hợp nhất kinh doanh phải được chứng minh bằng các bằng chứng thực tế. Cách làm khách quan nhất là sử dụng một bên định giá độc lập để ước tính giá trị hợp lý của các tài sản thuần có thể xác định được, các tài sản vô hình và các khoản nợ tiềm tàng chưa được ghi nhận trên BCTC của bên bị mua.

Một số lưu ý với doanh nghiệp

Hai nguyên tắc khác mà các DN có thể dễ nhầm lẫn trong cách hiểu nếu chưa có nhiều kinh nghiệm với BCTH TTTC theo quy ước.

Thứ nhất, các sự kiện *phát sinh trực tiếp* từ hoạt động cơ cấu lại và sẽ *không phát sinh lại* trong các kỳ sau *không được phản ánh* vào BCTH KQHĐ theo quy ước mà *chỉ phản ánh* vào BCTH tình hình tài chính theo quy ước. Việc ghi nhận một khoản thu nhập hay chi phí có những đặc điểm như trên vào lợi nhuận theo quy ước có thể gây ra hiểu lầm là chúng sẽ tiếp tục được phát sinh trong các kỳ sau, làm giảm tính hữu ích của TTTC theo quy ước. Nhưng những tác động của chúng lên tài sản và nợ theo quy ước lại là thông tin hữu ích cho nhà đầu tư.

Các chi phí tư vấn phát sinh trực tiếp từ hoạt động mua DN là một ví dụ. Nếu chúng chưa được ghi nhận trong TTTC chưa điều chỉnh thì DN chỉ phản ánh chúng trong BCTH tình hình tài chính theo quy ước, nhưng không phản ánh vào lợi nhuận theo quy ước. Ngược lại, nếu những chi phí này đã được ghi nhận trong TTTC chưa điều chỉnh thì DN phải loại trừ chúng khi lập BCTH KQHĐ theo quy ước, nhưng giữ lại tác động của chúng lên tài sản, nợ và nguồn vốn theo quy ước. Một ví dụ khác là lợi thế thương mại phát sinh trực tiếp từ hoạt động hợp nhất kinh doanh. DN phản ánh lợi thế dương trong tài sản theo quy ước. Nhưng lợi thế âm, tức là một khoản lãi không thường xuyên, không được phản ánh trong lợi nhuận theo quy ước.

Thứ hai, DN k*hông được loại trừ* khỏi BCTH TTTC theo quy ước các khoản mục *không thường xuyên* hoặc *không phát sinh lại* trong các kỳ sau mà các khoản mục này *không liên quan trực tiếp* đến hoạt động cơ cấu lại *đã được ghi nhận* trong báo cáo KQHĐ của các DN cơ cấu lại. Mặc dù những khoản mục này không thường xuyên nhưng việc chúng xảy ra là một phần của hoạt động DN, không liên quan trực tiếp đến hoạt động cơ cấu lại và vẫn là thông tin hữu ích cho nhà đầu tư.

Ngoài ra, theo Nghị định số 155/2020/NĐ-CP, trong một số trường hợp đăng ký chào bán chứng khoán ra công chúng hoặc niêm yết cổ phiếu, BCTH TTTC theo quy ước phải được đảm bảo bởi tổ chức kiểm toán độc lập. Năm 2015, Bộ Tài chính đã ban hành Chuẩn mực số 3420 "Hợp đồng dịch vụ đảm bảo về BCTH TTTC theo quy ước trong bản cáo bạch" (VSAE 3420). Các tổ chức kiểm toán đã có hướng dẫn về dịch vụ đảm bảo liên quan đến BCTH TTTC theo quy ước. DN và tổ chức kiểm toán cần lưu ý rằng, ý kiến theo VSAE 3420 là một ý kiến đảm bảo, không phải là ý kiến kiểm toán./.

THÁCH THỨC TRONG CUỘC CHIẾN CHỐNG THAM NHŨNG TẠI ANGOLA

TRONG KHI ỦY BAN CHỮ THẬP ĐỎ QUỐC TẾ PHẢI ĐƯA RA LỜI KÊU GỌI CÁC QUỸ TRÊN TOÀN CẦU ỦNG HỘ TỚI 8 TRIỆU USD ĐỂ MUA THỰC PHẨM HỖ TRỢ NHỮNG NGƯỜI DÂN NGHÈO ĐÓI Ở ANGOLA THÌ TÌNH TRẠNG CHI TIÊU BỪA BÃI, GÂY THẤT THOÁT NGÂN SÁCH VẪN XẢY RA PHỔ BIẾN, ĐIỂN HÌNH TẠI BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI ANGOLA, THEO MỘT BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐƯỢC CÔNG BỐ MỚI ĐÂY.

Hàng triệu người dân trở thành nạn nhân của đói kém. *Ảnh: assets.bwbx.io*

TUỆ LÂM

Ngân sách công bị chi tùy tiện

Tòa Thẩm kế Angola đã công bố Báo cáo kiểm toán lên án những sai phạm tại Bộ Giao thông vận tải nước này gây thất thoát số tiền cao gấp hơn 10 lần con số nêu trên. Maka Angola - một trong những tờ báo hàng đầu của Angola với phương châm hoạt động "ủng hộ dân chủ, chống lại tham nhũng" - đã đăng tải bài viết trích dẫn những phát hiện trong Báo cáo kiểm toán và chỉ trích các lãnh đạo cấp cao của một số Bộ tắc trách, gây thất thoát lớn cho ngân sách.

Điển hình, Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải đã bị lên án chi tiêu ngân sách công bừa bãi cho mục đích mua sắm công. Vào tháng 11/2021, ông này đã sử dụng những khoản tiền lớn từ ngân sách mua một số bất động sản từ một người bạn. Các bất động sản nói trên gồm Trung tâm thương mại Welwitschia và tòa nhà Chicala đã được hoàn thành và hoạt động trên thị trường trong nhiều năm.

Báo cáo kiểm toán cho biết, Văn phòng Bộ trưởng Bộ Tư pháp nước này đã nhận được nhiều lá đơn tố cáo và đề nghị cần điều tra những tội phạm có liên quan đến vụ việc trên. Một lá đơn tố cáo tòa nhà Welwitschia không được sử dụng đúng với những mục đích Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải đưa ra khi ký kết hợp đồng mua sắm công. Mức giá mới cao hơn nhiều là kết quả của một vụ thỏa thuận kín giữa Bộ trưởng và chủ sở hữu toà nhà. Văn phòng Bộ trưởng Bộ Tư pháp thông báo sẽ tiến hành một số cuộc điều tra dựa trên thông tin từ các đơn thư tố cáo. Tuy nhiên đến nay, việc điều tra vẫn chưa đưa ra kết quả chính thức nào.

Trước đó, Tổng thống Angola đã đưa ra một chỉ thị về việc điều tra tất cả các cáo buộc tham nhũng nhằm truy quét mọi tội phạm làm thất thoát ngân sách công. Đại diện Bộ Tài chính Angola cũng cho rằng, thương vụ bất động sản này là bất thường và trái quy định, tuy nhiên, Bộ cũng chưa tích cực hành động để đảm bảo các khoản thanh toán từ ngân sách công tuân thủ các quy định.

Chống tham nhũng, cuộc chiến chưa hồi kết

Angola là một quốc gia nghèo đói, tuy nhiên, người dân vẫn phải oằn mình nộp những khoản thuế theo luật định. Họ mong đợi các quan chức Chính phủ chi tiêu tiền thuế hợp lý, sử dụng các nguồn lực công hiệu quả để chống lại hạn hán và nạn đói. Nhưng thay vào đó, một số quan chức của Chính phủ lại chi tiêu những khoản tiền khổng lồ một cách bừa bãi, thậm chí thông đồng với người thân nhằm chiếm đoạt ngân sách công.

> Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải Ricardo Veiga D'Abreu đã ký duyệt chi tới 91 triệu USD từ ngân sách của Bộ để mua lại các tòa nhà từ một người bạn. Mức giá này cao hơn nhiều so với giá trị thực tế của tài sản được mua gây lãng phí cho ngân sách.

Tờ Maka Angola cho rằng, Bộ Tư pháp Angola không tuân theo các quy trình, quy định của pháp luật trong quá trình điều tra các cáo buộc về tham nhũng và cung cấp một báo cáo về những phát hiện sau điều tra. Trong trường hợp của Bộ Giao thông vận tải, cho đến nay, Bộ Tư pháp vẫn chưa thực hiện bất kỳ hành động nào. Khi hàng triệu USD ngân sách của Nhà nước bị thất thoát và rơi vào tay tư nhân, việc thu hồi số tiền này về quỹ công là rất khó, trong nhiều trường hợp là không thể.

Không để các hành vi biển thủ ngân sách bị lờ đi, tờ Maka Angola đã công khai đề nghị cần điều tra Bộ Giao thông vận tải, Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp và bất kỳ cá nhân, đơn vị nào có liên quan. Maka Angola cho biết sẽ điều tra thu thập mọi thông tin, bằng chứng cần thiết để làm rõ về vụ việc mua lại tài sản mờ ám này và đề nghị, nếu không có bằng chứng rõ ràng chứng minh rằng các tòa nhà phù hợp với mục đích sử dụng và được mua với giá hợp lý, Bộ trưởng Bộ Tư pháp cần hành động ngay lập tức để đóng băng giao dịch này. Đại diện tờ Maka Angola nhấn mạnh: "Cuộc chiến chống tham nhũng ở Angola còn rất nhiều thách thức khi những người nắm quyền điều hành đất nước chưa thực hiện cam kết phục vụ công chúng, kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, điều tra mọi đối tượng không phân biệt cấp bậc"./.

(Theo tờ Maka Angola)

Nhận diện rủi ro trong hoạt động kiểm toán lĩnh vực công nghệ thông tin

YẾN NHI

Theo một nghiên cứu mới được ISACA - một hiệp hội nghề nghiệp quốc tế hoạt động trong lĩnh vực kiểm soát, kiểm toán lĩnh vực công nghệ thông tin (CNTT) có trụ sở tại Hoa Kỳ - công bố, an ninh mạng là lĩnh vực ẩn chứa rủi ro hàng đầu đối với hoạt động kiểm toán CNTT hiện nay.

ISACA đã thực hiện một cuộc khảo sát vào cuối năm 2021, phỏng vấn hơn 7.500 các lãnh đạo, chuyên gia kiểm toán CNTT, giám đốc điều hành, kiểm toán trưởng, giám đốc kiểm toán… của nhiều doanh nghiệp, tổ chức thuộc nhiều ngành nghề, lĩnh vực hoạt động trên phạm vi toàn cầu. Cuộc khảo sát tập trung xem xét các rủi ro trong hoạt động kiểm toán lĩnh vực CNTT, đưa ra những ý kiến đánh giá về các rủi ro hàng đầu hiện nay nhằm cung cấp cho các kiểm toán viên những kinh nghiệm, kiến thức cần thiết hỗ trợ cho hoạt động kiểm toán lĩnh vực này.

KẾT QUẢ KHẢO SÁT VỀ KẾ HOẠCH KIỂM TOÁN HẰNG NĂM CỦA CÁC DN DO ISACA THỰC HIỆN:
- 72% SỐ NGƯỜI ĐƯỢC HỎI BÀY TỎ QUAN TÂM ĐẾN CÔNG TÁC QUẢN TRỊ DỮ LIỆU;
- 71% ĐỀ CẬP ĐẾN TÍNH TOÀN VẸN CỦA DỮ LIỆU LÀ CÁC ƯU TIÊN HÀNG ĐẦU CỦA HỌ.

Dựa vào kết quả này, mới đây, ISACA đã biên soạn một báo cáo và chỉ ra rằng, tình trạng vi phạm các nguyên tắc về bảo mật là mối quan tâm lớn nhất của các doanh nghiệp trên toàn cầu hiện nay. Theo đó, an ninh mạng là lĩnh vực ẩn chứa rủi ro công nghệ được xếp hạng hàng đầu, đặc biệt các rủi ro liên quan đến công tác đảm bảo quyền riêng tư của người lao động và bảo mật dữ liệu của các doanh nghiệp. Công tác quản lý sự cố, khôi phục dữ liệu, đối phó với rủi ro từ bên thứ ba... cũng là những vấn đề khiến các doanh nghiệp trên toàn cầu dành nhiều quan tâm. ISACA cũng khảo sát về kế hoạch kiểm toán hằng năm của các doanh nghiệp năm 2022, 72% số người được hỏi bày tỏ quan tâm đến công tác quản trị dữ liệu và 71% đề cập đến tính toàn vẹn của dữ liệu là các ưu tiên hàng đầu của họ, các con số tương ứng trong năm 2021 là 69% và 62%.

Báo cáo của ISACA cho biết thêm, khi các quy định của pháp luật liên tục thay đổi, các kiểm toán viên thực hiện kiểm toán lĩnh vực CNTT càng gặp nhiều khó khăn hơn trong việc cập nhật, thực hiện theo các quy tắc bảo mật và đảm bảo quyền riêng tư cho mỗi doanh nghiệp, tổ chức. Do đó, công tác đào tạo, nâng cao năng lực, cập nhật kiến thức cho kiểm toán viên ngày càng đóng vai trò quan trọng hơn./.

(Theo ISACA)

NHIỀU RÀO CẢN KHIẾN DOANH NGHIỆP CHƯA "MẶN MÀ" VỚI CÁC DỰ ÁN HỢP TÁC CÔNG - TƯ

LUẬT ĐẦU TƯ THEO PHƯƠNG THỨC ĐỐI TÁC CÔNG - TƯ (PPP) RA ĐỜI ĐƯỢC KỲ VỌNG SẼ TẠO CÚ HÍCH HUY ĐỘNG NGUỒN VỐN TỪ KHU VỰC TƯ NHÂN VÀO CÁC DỰ ÁN HẠ TẦNG, GIÚP GIẢM ÁP LỰC CHO NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC. TUY NHIÊN, THEO CÁC CHUYÊN GIA, HIỆN VẪN CÒN KHÁ NHIỀU RÀO CẢN KHIẾN CÁC DOANH NGHIỆP (DN) CHƯA "MẶN MÀ" THAM GIA VÀO CÁC DỰ ÁN PPP.

DIỆU THIỆN

Theo một nghiên cứu của Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB), ước tính nhu cầu vốn đầu tư cơ sở hạ tầng của Việt Nam sẽ vào khoảng 480 tỷ USD trong giai đoạn 2017-2030.

Khung khổ pháp luật còn nhiều vướng mắc, bất cập

Thời gian vừa qua, với việc Luật PPP được ban hành, các cơ quan, DN đã có nhiều kỳ vọng hơn trong quá trình thu hút nguồn vốn và triển khai các dự án PPP. Tuy nhiên trên thực tế, sau một thời gian triển khai thi hành Luật, các dự án theo mô hình PPP vẫn chưa thu hút được nhiều nhà đầu tư tham gia.

Lý giải nguyên nhân dẫn đến thực trạng trên, chia sẻ tại Hội thảo "Tháo gỡ rào cản chính sách để thực hiện tốt Luật PPP" diễn ra mới đây, ông Nguyễn Trọng Hiệp - Giám đốc Công ty Luật TNHH HPVN - cho rằng, Luật PPP và các văn bản hướng dẫn thi hành còn nhiều quy định chưa cụ thể, đầy đủ và phù hợp, từ đó gây ra không ít khó khăn cho nhà đầu tư trong quá trình ký kết, thực hiện hợp đồng dự án. Đơn cử, pháp luật hiện hành chưa có quy định rõ ràng, chi tiết về trách nhiệm pháp lý của Nhà nước đối với nhà đầu tư trong trường hợp chậm giải ngân theo tiến độ đã cam kết, qua đó có nguy cơ quyền lợi của nhà đầu tư không được đảm bảo, gây rủi ro, thiệt hại cho nhà đầu tư.

Một hạn chế nữa của khung khổ pháp luật được PGS,TS. Dương Đăng Huệ - Cố vấn pháp lý, Hiệp hội Các nhà đầu tư công trình giao thông đường bộ chỉ ra là Luật PPP chưa có những quy định đồng bộ, đầy đủ về các loại hợp đồng dự án theo phương thức PPP. Cụ thể, trong phương thức PPP có một số loại hợp đồng phổ biến gồm: Xây dựng - chuyển giao (BT); xây dựng - cho thuê - chuyển giao (BLT); xây dựng - vận hành - chuyển giao (BOT); xây dựng - chuyển giao - vận hành (BTO); xây dựng - sở hữu - vận hành (BOO); kinh doanh - quản lý (O&M)... Tuy nhiên, hệ thống pháp luật hiện hành chủ yếu quy định liên quan đến hợp đồng BOT, còn các loại hợp đồng khác (như BT, BTO, BOO, O&M, BLT…) thì chưa được đề cập đến. Hệ lụy là không ít nhà đầu tư muốn thực hiện các dự án đầu tư hạ tầng giao thông theo các hợp đồng khác BOT thì không thể thực hiện được.

Bên cạnh đó, theo Luật sư Nguyễn Hồng Chung - Chủ tịch HĐQT DVL Ventures, khung pháp luật về PPP đã quy định về trình tự chuẩn bị, thực hiện dự án. Tuy nhiên, nhiều thủ tục cụ thể trong quá trình triển khai dự án PPP cũng chịu sự điều chỉnh của các luật khác như Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng, Luật Giá…, trong đó nhiều quy định chồng chéo lẫn nhau dẫn đến khó khăn khi thực hiện trên thực tế.

Bên cạnh đó, ông Nguyễn Minh Đức - Chuyên gia Ban Pháp chế, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam - cho biết, nhiều dự án PPP khó thu hút được nhà đầu tư tham gia, do các DN không thể tiếp cận được nguồn vốn tín dụng để đầu tư dự án. Theo số liệu của ngành ngân hàng, đến cuối năm 2021, tỷ lệ nợ xấu của các dự án PPP trong lĩnh vực giao thông là 7.400 tỷ đồng, tương đương tỷ lệ 6,5%, cao hơn nhiều so với tỷ lệ nợ xấu trung bình toàn hệ thống là 1,5%. "Chính vì thế, PPP trong lĩnh vực giao thông trở thành lĩnh vực có rủi ro tín dụng cao, nên nhiều ngân hàng rất thận trọng trong việc cấp tín dụng" - ông Đức nhấn mạnh.

Hoàn thiện hành lang pháp lý để thu hút nguồn lực đầu tư tư nhân

Ông Nguyễn Minh Đức cho biết, trong thời gian tới, Việt Nam cần nguồn vốn đầu tư hạ tầng rất lớn. Chỉ tính riêng theo Quy hoạch mạng lưới đường bộ thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, ước tính, đến năm 2050, Việt Nam phải có 9.014km đường cao tốc và 29.795km đường quốc lộ. Để hoàn thành được mục tiêu trên, giai đoạn 2021-2025, Việt Nam cần đầu tư khoảng 78.000 tỷ đồng mỗi năm và giai đoạn 2026-2030 cần đầu tư khoảng 102.000 tỷ đồng mỗi năm. Trong đó, dự kiến, ngân sách đáp ứng được khoảng 2/3 tổng nguồn vốn, còn lại 1/3 nguồn vốn cần huy động từ khu vực tư nhân. Do đó, cần nhiều giải pháp để gia tăng thu hút nguồn lực đầu tư tư nhân vào các dự án PPP trong thời gian tới.

Đưa khuyến nghị cụ thể, ông Nguyễn Trọng Hiệp cho rằng, cần tiếp tục hoàn thiện hành lang pháp lý cho lĩnh vực PPP, trên cơ sở rà soát những bất cập, vướng mắc trong khung khổ pháp luật hiện hành để kịp thời điều chỉnh nhằm tạo môi trường chính sách hấp dẫn, thuận lợi cho các nhà đầu tư tham gia vào các dự án PPP. Trong đó, để đảm bảo quyền và lợi ích cho các bên tham gia trong quá trình thực hiện dự án, quy định pháp luật cần có những nội dung cụ thể về kiểm soát hiệu quả thực hiện dự án, chia sẻ rủi ro, xây dựng cơ chế giải quyết tranh chấp; đặc biệt, cần có các quy định về trách nhiệm pháp lý của Nhà nước để củng cố sự bình đẳng giữa các bên trong việc đầu tư các dự án PPP. Song song với đó, cần tăng cường công khai, minh bạch thông tin ở tất cả các bước như chuẩn bị dự án, lựa chọn nhà đầu tư, ký kết hợp đồng… trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Đặc biệt, cần chú trọng công tác chọn lựa nhà đầu tư, thông qua việc tổ chức đấu thầu rộng rãi để lựa chọn nhà đầu tư có đủ năng lực, giúp dự án triển khai đúng kế hoạch, đảm bảo về chất lượng và thời gian thu hồi vốn.

Chia sẻ kinh nghiệm quốc tế với vấn đề quản lý tài chính đối với các dự án PPP, ông Đoàn Tiến Giang - Chuyên gia tư vấn quốc tế về PPP của Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ - cho biết, để thực hiện nghĩa vụ tài chính của Nhà nước khi rủi ro xảy ra, nhiều nước trên thế giới đã ban hành các cơ chế như xây dựng dòng vốn dự phòng trong ngân sách (như Chile), thành lập quỹ bảo lãnh cơ sở hạ tầng (như Indonesia), lập quỹ bảo lãnh tín dụng cơ sở hạ tầng (như Hàn Quốc)…/.

Điều kiện phát triển đô thị biển Việt Nam

Tiếp theo trang 1

Những bài học đắt giá từ ô nhiễm môi trường nội địa có giá trị cảnh tỉnh đối với tất cả các đô thị biển đã, đang và sẽ hình thành trong tương lai.

Thứ hai, có điều kiện kinh tế không những bảo đảm sự tồn tại mà còn thúc đẩy sự phát triển của kinh tế biển. Đô thị biển tự cổ xưa hình thành, phát triển và cả lụi tàn đều gắn liền với vai trò trung tâm khai thác hải sản, đóng tàu và nhất là thương mại trên biển. Hàng loạt đô thị biển đã trở nên phồn vinh nhờ giao thương trên biển phát triển, trở thành cửa ngõ của khu vực, của quốc gia cho lưu thông hàng hóa và con người giữa các địa phương cũng như giữa các quốc gia, đồng thời là nơi cung cấp các dịch vụ đa dạng cho mạng lưới giao thông hàng hải quốc gia và quốc tế. Cùng với sự phát triển của thế giới hiện đại, không ít đô thị biển lột xác và ra đời nhiều đô thị biển mới gắn với vai trò là những trung tâm căn cứ quân sự, khai thác và chế biến dầu thô, năng lượng tái tạo như mặt trời, gió... hay trung tâm khoa học công nghệ biển và đặc biệt là trung tâm du lịch, nghỉ dưỡng, giải trí biển đảo...; bên cạnh mở rộng và nâng cao vai trò truyền thống như trung tâm giao thương, logistics hay khai thác và chế biến hải sản. Nói cách khác, đô thị biển hay thậm chí là đô thị đại dương là một bộ phận không thể tách rời của kinh tế biển theo nghĩa rộng, là cơ sở hạ tầng vật chất và xã hội quan trọng hàng đầu để phát triển kinh tế biển. Ngược lại, kinh tế biển phát triển là sự đảm bảo cho sự tồn tại và phát triển của đô thị biển, thậm chí còn quan trọng hơn cả điều kiện tự nhiên vì ngày càng nhiều hạn chế từ điều kiện tự nhiên có thể khắc phục được nhờ tiến bộ của khoa học kỹ thuật và trình độ công nghệ, nhờ vậy đô thị biển vẫn phát triển mạnh bất chấp điều kiện tự nhiên không thật sự thuận lợi. Rõ ràng, trụ cột kinh tế của đô thị biển phải là các ngành dịch vụ và công nghiệp gắn liền với biển, hướng ra biển và khai thác tối đa những lợi ích, lợi thế từ biển, cả lợi thế tuyệt đối lẫn lợi thế tương đối.

Thứ ba, điều kiện kết nối. Đô thị biển đóng vai trò cửa ngõ ra biển của quốc gia biển lẫn quốc gia không có biển nên yêu cầu kết nối trở thành yếu tố đặc biệt quan trọng. Một đô thị biển không thể hình thành và phát triển, không thể thu hút được người dân, thu hút được các nguồn lực hữu hình và vô hình khác từ nội địa và quốc tế nếu không có mối liên kết mật thiết với nội địa thông qua các kênh luân chuyển hàng hóa, lực lượng lao động và cả nguồn lực tài chính tiền tệ. Không chỉ kết nối với nội địa mà kết nối với quốc tế cũng là điều kiện sống còn đối với mỗi đô thị biển. Thực tế cho thấy có một số đô thị biển trên danh nghĩa do nằm ở ven biển song thực chất lại là đô thị nội địa do không những không hướng ra biển mà còn quay lưng lại với biển.

Tóm lại, phát triển đô thị biển là cần thiết và đúng đắn song không phải cứ muốn là được mà cần hội tụ đủ các điều kiện khách quan và chủ quan, trong đó các điều kiện nêu trên là rất quan trọng và thiết yếu./.

NGÀNH HẢI QUAN

THU NGÂN SÁCH HIỆU QUẢ NHỜ TRIỂN KHAI ĐỒNG BỘ CÁC GIẢI PHÁP

NĂM 2022, DỊCH COVID-19 ĐƯỢC KIỂM SOÁT, HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT, KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP (DN) TRỞ LẠI TRẠNG THÁI BÌNH THƯỜNG. CÙNG VỚI ĐÓ, CÁC GIẢI PHÁP TẠO THUẬN LỢI, THÚC ĐẨY TĂNG TRƯỞNG XUẤT NHẬP KHẨU ĐÃ GÓP PHẦN GIÚP DN PHỤC HỒI SẢN XUẤT, TĂNG SỐ THU NGÂN SÁCH CỦA NGÀNH HẢI QUAN.

MINH ANH

Việc thực hiện đồng bộ các giải pháp đã tạo thuận lợi, thúc đẩy tăng trưởng xuất nhập khẩu, góp phần giúp DN phục hồi sản xuất kinh doanh, đóng góp số thu cho ngân sách. *Ảnh minh họa*

6 tháng đầu năm 2022, ngành hải quan làm thủ tục thông quan cho lượng hàng hóa với tổng kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 371,32 tỷ USD, tăng 16,4% (tăng 52,3 tỷ USD) so với cùng kỳ năm 2021. Trong đó, xuất khẩu đạt 186,03 tỷ USD, tăng 17,3% (tăng 27,4 tỷ USD); nhập khẩu đạt 185,29 tỷ USD, tăng 15,5% (tăng 24,9 tỷ USD). Cán cân thương mại thặng dư 0,74 tỷ USD.

Tổng thu NSNN từ hoạt động xuất nhập khẩu của ngành hải quan đạt 226.588 tỷ đồng, bằng 64,4% dự toán, tăng 15,4% so với cùng kỳ năm trước.

Tổng thu ngân sách từ hoạt động xuất nhập khẩu tăng 15,4%

6 tháng đầu năm 2022, tổng thu ngân sách nhà nước (NSNN) từ hoạt động xuất nhập khẩu của ngành hải quan đạt 226.588 tỷ đồng, bằng 64,4% dự toán, tăng 15,4% so với cùng kỳ năm trước (tăng 30.186 tỷ đồng). Trong đó, 11 cục hải quan tỉnh, thành phố có tổng số thu đạt 197.740 tỷ đồng, bằng 63,6% dự toán, tăng 17,65% so với cùng kỳ và chiếm 87,3%/tổng thu toàn ngành như các cục hải quan: Bắc Ninh, TP. HCM, Hải Phòng, Hà Nội… Một số nhóm mặt hàng nhập khẩu đóng góp số thu lớn do giá tăng mạnh, như: Than các loại, dầu thô, xăng dầu. Ngoài ra, kim ngạch nguyên liệu phục vụ sản xuất cũng tăng mạnh, góp phần tăng thu NSNN, như: Máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện; nguyên phụ liệu dệt may da, giày…

Theo Cục Thuế xuất nhập khẩu (Tổng cục Hải quan), có được kết quả khả quan trên trước hết là do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ, ngành, địa phương đã quyết liệt triển khai các nhiệm vụ, giải pháp phục hồi, phát triển kinh tế. Bên cạnh đó, năm 2022, dịch Covid-19 được kiểm soát, hoạt động sản xuất, kinh doanh của các DN trở lại trạng thái bình thường đã giúp cho tình hình xuất nhập khẩu khả quan hơn. Cùng với đó, giá dầu thô, khí đốt tự nhiên và khí tự nhiên hóa lỏng tăng mạnh nhất kể từ năm 2011, dẫn tới kim ngạch xuất nhập khẩu tăng trưởng khá mạnh trong 6 tháng đầu năm.

Đối với ngành hải quan, trước khó khăn mà DN xuất nhập khẩu gặp phải do ảnh hưởng từ Covid-19 và cuộc xung đột giữa Nga - Ukraine, để đồng hành với DN, Tổng cục Hải quan đã thiết lập cơ chế cập nhật thông tin phục vụ công tác đánh giá tác động của chiến tranh Nga - Ukraine đến hoạt động xuất nhập khẩu. Những tháng đầu năm 2022, với chiến lược "Zero-Covid", Trung Quốc liên tục dừng thông quan tại tất cả cửa khẩu, lối mở biên giới dẫn đến tình trạng hàng hóa ùn tắc tại cửa khẩu biên giới phía Bắc. Để hỗ trợ DN trong quá trình thông quan hàng hóa, Tổng cục Hải quan đã thành lập Tổ công tác hỗ trợ giải quyết vướng mắc về thủ tục hải quan; tăng thời gian làm việc hằng ngày từ 8 giờ lên 10 giờ, bố trí ca trực để làm việc ngoài giờ hành chính, thực hiện thủ tục hải quan 24/7…

Với những giải pháp trên, từ cuối tháng 4/2022 đến nay, hoạt động thông quan hàng hóa tại các cửa khẩu phía Bắc tiếp giáp với Trung Quốc đã bắt đầu khôi phục trở lại, lượng hàng hóa xuất, nhập khẩu qua các cửa khẩu đã tăng đáng kể so với thời điểm sau Tết Nguyên đán, lượng hàng hóa chờ xuất tại các cửa khẩu cũng đã cơ bản ổn định và đáp ứng khả năng lưu giữ tại các kho bãi khu vực cửa khẩu. Để giảm tình trạng ách tắc hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tại một số cửa khẩu biên giới, Tổng cục Hải quan đã làm việc với các Bộ, ngành, trình Bộ Tài chính, Thủ tướng Chính phủ về các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả khai thác vận tải hàng hóa xuất nhập khẩu bằng đường sắt... Các giải pháp này đã tạo thuận lợi, thúc đẩy tăng trưởng xuất nhập khẩu, góp phần giúp DN phục hồi sản xuất kinh doanh, đóng góp số thu cho ngân sách.

Quyết tâm thu đạt kết quả cao nhất

Dự báo 6 tháng cuối năm 2022, tình hình kinh tế thế giới vẫn còn tiềm ẩn nhiều thách thức, khó khăn do diễn biến phức tạp của cuộc xung đột Nga - Ukraine tác động xấu đến thị trường năng lượng, tài chính, đẩy giá nguyên liệu đầu vào và lạm phát ở nhiều nước trên thế giới tăng cao. Điều đó ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế của nước ta nói chung cũng như hoạt động xuất nhập khẩu nói riêng. Trong khi đó, các tháng cuối năm, cơ quan hải quan vẫn tiếp tục thực hiện các giải pháp miễn, giảm, hoàn thuế đối với linh kiện ô tô...

Trước bối cảnh đó, Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan Nguyễn Văn Cẩn yêu cầu toàn ngành hoàn thiện, trình Chính phủ ban hành các nghị định về: Kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm đối với hàng hóa nhập khẩu; sửa đổi, bổ sung một số điều về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan; quản lý hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu được giao dịch qua thương mại điện tử; kết nối và chia sẻ thông tin trong lĩnh vực xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh hàng hóa, xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh người và phương tiện theo Cơ chế một cửa quốc gia. Tổng cục Hải quan sẽ chủ động xây dựng hệ thống thông tư, quy trình hướng dẫn thực hiện các nghị định nêu trên.

Cùng với đó, ngành hải quan nỗ lực thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số và thuê dịch vụ công nghệ thông tin thực hiện hải quan số; tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính; thực hiện tốt nhóm nhiệm vụ về thu ngân sách, phòng, chống buôn lậu, tăng cường kỷ cương, kỷ luật công vụ. Đặc biệt, Tổng cục Hải quan yêu cầu các đơn vị tăng cường chống thất thu qua công tác giám sát kiểm tra thực hiện thủ tục hải quan, kiểm tra sau thông quan, thanh tra chuyên ngành, đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại; tập trung kiểm tra chống gian lận về số lượng, trị giá, mã số, xuất xứ, nhãn hiệu hàng hóa... Chủ động rà soát, phân loại, thu hồi và xử lý nợ thuế phát sinh trước ngày 01/01/2022, không để phát sinh nợ mới trong năm 2022. Đẩy mạnh hiện đại hóa công tác quản lý thu thuế, tăng số lượng ngân hàng phối hợp thu và nộp thuế điện tử 24/7 và thực hiện chương trình DN nhờ thu…/.

TĂNG TRƯỞNG TÍN DỤNG VÀ "NGHỆ THUẬT" ĐIỀU HÀNH

TĂNG TRƯỞNG TÍN DỤNG LÀ ĐIỂM SÁNG TRONG BỨC TRANH HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG NỬA ĐẦU NĂM. TUY VẬY, NHỮNG THÁNG CUỐI NĂM 2022, TRONG BỐI CẢNH KINH TẾ THẾ GIỚI VỚI NHIỀU BIẾN ĐỘNG KHÓ LƯỜNG, VIỆC ĐIỀU TIẾT TÍN DỤNG Ở MỨC HỢP LÝ, ĐẢM BẢO HÀI HÒA CÁC MỤC TIÊU ĐÒI HỎI MỘT "NGHỆ THUẬT" ĐIỀU HÀNH KHÉO LÉO CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM (NHNN).

THÀNH ĐỨC

Nhìn lại 6 tháng đầu năm, có thể thấy, chính sách tín dụng đã được NHNN điều chỉnh linh hoạt, phù hợp với diễn biến, tình hình thực tế nhằm kiểm soát lạm phát, ổn định vĩ mô, góp phần hỗ trợ phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Tín dụng tăng gần gấp rưỡi so với cùng kỳ năm ngoái

Theo báo cáo của NHNN, đến ngày 30/6, tín dụng toàn nền kinh tế đạt trên 11,42 triệu tỷ đồng, tăng 9,35%, tăng gần gấp rưỡi so với cùng kỳ năm trước (cùng kỳ năm 2021 tăng 6,47%). Cơ cấu tín dụng tập trung theo đúng định hướng điều hành của NHNN. Tín dụng đối với một số lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro như bất động sản, chứng khoán, các dự án quy mô lớn… được kiểm soát chặt chẽ.

Đối với tín dụng chính sách, đến cuối tháng 6/2022, dư nợ tín dụng đạt gần 274.000 tỷ đồng, tăng 10,3% so với năm 2021. Trong đó, tín dụng phục vụ nhu cầu sản xuất kinh doanh tạo sinh kế và việc làm chiếm 74,3% tổng dư nợ, tín dụng phục vụ đời sống chiếm 25,7% tổng dư nợ. Đáng lưu ý, đến khoảng giữa tháng 7/2022, Ngân hàng Chính sách xã hội đã giải ngân các chương trình tín dụng phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội là 9.048 tỷ đồng.

Như vậy, có thể thấy, tín dụng là một trong những điểm sáng của hoạt động ngân hàng 6 tháng đầu năm 2022. Động lực tăng trưởng của các ngân hàng nửa đầu năm nay là tín dụng bán lẻ. Theo thống kê của Công ty Chứng khoán Vietcombank, tỷ trọng tín dụng bán lẻ các ngân hàng niêm yết đã tăng từ mức 31% năm 2015 lên 45% tổng dư nợ tại thời điểm cuối quý I/2022, trong đó, các sản phẩm cho vay mua nhà, ô tô, tài chính tiêu dùng đều ghi nhận mức tăng trưởng tích cực.

Đóng góp vào tăng trưởng tín dụng toàn hệ thống là hoạt động của các ngân hàng. Báo cáo kết quả kinh doanh của các ngân hàng 6 tháng đầu năm cho thấy, tín dụng là một trong những động lực cho tăng trưởng. Tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam, những tháng đầu năm, tín dụng phục hồi mạnh mẽ, giúp lợi nhuận của Ngân hàng tăng trưởng cao. Còn tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Agribank), 6 tháng đầu năm, Agribank đã tăng trưởng tín dụng 6%, chỉ còn dư địa 1% cho 6 tháng cuối năm.

Tín dụng là một trong những điểm sáng của hoạt động ngân hàng 6 tháng đầu năm 2022. *Ảnh minh họa*

Nửa đầu năm 2022, tín dụng toàn nền kinh tế đạt trên 11,42 triệu tỷ đồng, tăng 9,35%.

Trong thời gian tới, NHNN sẽ phân tích, đưa ra bộ tiêu chí chung để đánh giá về tăng hạn mức tín dụng, nếu như đạt được mục tiêu, NHNN sẽ có những điều chỉnh phù hợp.

Nguyễn Thị Hồng
Thống đốc Ngân hàng Nhà nước

Những con số tăng trưởng trên cũng phù hợp với kết quả điều tra xu hướng tín dụng của các tổ chức tín dụng (TCTD) do Vụ Dự báo thống kê, NHNN thực hiện. Theo đó, 6 tháng đầu năm 2022, nhu cầu tín dụng tổng thể của khách hàng được nhiều TCTD nhận định tăng hơn so với 6 tháng cuối năm 2021 và cùng kỳ các năm 2020-2021. Đặc biệt, 100% TCTD thuộc nhóm 16 ngân hàng thương mại trọng yếu (kỳ trước 94,1%) cho biết đã đáp ứng nhu cầu vay vốn ở mức độ cao (trên 75%) trong 6 tháng đầu năm 2022.

Điều hành tín dụng đòi hỏi "nghệ thuật" khéo léo

Tín dụng nửa đầu năm tăng rất mạnh khiến room tín dụng 6 tháng cuối năm không còn nhiều. Trong khi đó, theo kết quả điều tra của Vụ Dự báo thống kê, dự kiến 6 tháng cuối năm, nhu cầu tín dụng tiếp tục cải thiện hơn so với 6 tháng đầu năm 2022 ở tất cả các lĩnh vực. Với bối cảnh đó, room tín dụng nên được giữ nguyên hay nới rộng?

Theo PGS,TS. Trần Hoàng Ngân - đại biểu Quốc hội, năm 2021, GDP chỉ tăng khoảng 2,6% mà tăng trưởng tín dụng đã gần 14%. Giai đoạn 2016-2020, con số này ở vào khoảng 16%/năm. Nhiều dự báo cho thấy nền kinh tế có thể tăng trưởng 6 - 7% trong năm nay. Vì thế, tăng trưởng tín dụng và cung tiền cũng cần phải được nâng lên. Đưa ra khuyến nghị cụ thể hơn, TS. Cấn Văn Lực - Chuyên gia Kinh tế trưởng Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - cho rằng: Để hỗ trợ phục hồi và lạm phát trong tầm kiểm soát, NHNN có thể nới room tín dụng cả năm cao hơn một chút, khoảng 15%.

Tuy vậy, tại Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm, triển khai nhiệm vụ 6 tháng cuối năm 2022 của ngành ngân hàng mới đây, Thống đốc NHNN Nguyễn Thị Hồng khẳng định: Nếu so sánh với chỉ tiêu năm 2021 là 13,6% và năm 2020 là 12,17% thì năm nay, với áp lực lạm phát, NHNN tiếp tục điều hành tín dụng theo định hướng đề ra từ đầu năm là 14%. "Trên thực tế, nền kinh tế nước ta đang phụ thuộc nhiều vào tín dụng ngân hàng dù trước mắt được hưởng lợi nhưng đây sẽ là rủi ro, thách thức đối với công tác quản lý của NHNN trong tương lai" - Thống đốc phân tích, đồng thời cho biết: Thời gian tới, NHNN sẽ tiếp tục theo dõi sát diễn biến kinh tế vĩ mô, tiền tệ trong nước và quốc tế, đặc biệt là diễn biến lạm phát, tiến độ giải ngân đầu tư công, các chương trình phục hồi để có giải pháp điều hành phù hợp.

Mặc dù room tín dụng của Agribank chỉ còn khoảng 1% cho 6 tháng cuối năm nhưng Chủ tịch Hội đồng thành viên Ngân hàng này - ông Phạm Đức Ấn - vẫn cho rằng, NHNN cần tiếp tục kiểm soát tín dụng chặt chẽ 6 tháng cuối năm, bởi nếu tăng trưởng tín dụng quá cao trong khi huy động vốn tăng chậm, các ngân hàng sẽ chạy đua lãi suất huy động, dẫn tới lãi suất cho vay và lạm phát tăng cao.

Kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, thị trường tiền tệ, ngoại hối, đảm bảo an toàn của hệ thống ngân hàng là mục tiêu quan trọng trong điều hành chính sách tiền tệ của NHNN. Để giữ vững mục tiêu đó trong bối cảnh kinh tế thế giới tiềm ẩn nhiều biến động khó lường, áp lực lạm phát gia tăng, theo Thống đốc Nguyễn Thị Hồng, việc điều hành chính sách tiền tệ nói chung và tín dụng nói riêng đòi hỏi "nghệ thuật điều hành phải thật khéo léo"./.

THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH XANH CHỜ "CÚ HÍCH" TỪ CƠ CHẾ

VIỆT NAM ĐÃ ĐẠT ĐƯỢC MỘT SỐ KẾT QUẢ BƯỚC ĐẦU TRONG TIẾN TRÌNH XANH HÓA HỆ THỐNG NGÂN HÀNG CŨNG NHƯ THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH, GÓP PHẦN PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG NỀN KINH TẾ. TUY VẬY, THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH XANH VẪN ĐANG TRÔNG ĐỢI MỘT CƠ CHẾ HỖ TRỢ ĐỂ PHÁT TRIỂN MẠNH MẼ, ĐA DẠNG HÓA VIỆC THU HÚT CÁC NGUỒN LỰC.

Ông Phạm Xuân Hòe - nguyên Phó Viện trưởng Viện Chiến lược ngân hàng, NHNN. *Ảnh: THÙY ANH*

THÙY ANH

Hiện nay, dịch Covid-19 đã được kiểm soát tốt hơn, các nước trên thế giới, trong đó có Việt Nam tập trung ổn định kinh tế, lấy mục tiêu phát triển bền vững làm trọng tâm. Do vậy, tài chính xanh sẽ góp phần mang lại lợi ích thiết thực cho nền kinh tế, cũng như môi trường, xã hội.

Thị trường tài chính xanh ở Việt Nam còn sơ khai

Tại Việt Nam, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) và Bộ Tài chính đã có bước đi ban đầu trong tiến trình xanh hóa hệ thống ngân hàng cũng như thị trường vốn. NHNN đã ban hành Đề án phát triển ngân hàng xanh, thông tư về quản lý rủi ro môi trường trong hoạt động cấp tín dụng của các tổ chức tín dụng. Bộ Tài chính cũng đã ban hành các tiêu chí về phát hành trái phiếu xanh của doanh nghiệp (DN) dựa trên bộ tiêu chí chung của các nước ASEAN, ban hành sổ tay về phát hành trái phiếu xanh, áp dụng thí điểm chỉ số Index xanh với một số cổ phiếu. Đặc biệt, Bộ Tài chính đã trình Quốc hội, Chính phủ quy định ưu đãi thuế thúc đẩy năng lượng tái tạo như miễn thuế nhập khẩu máy móc, thiết bị đối với điện gió, điện mặt trời; ưu đãi thuế thu nhập DN…

Ông Phạm Xuân Hòe - nguyên Phó Viện trưởng Viện Chiến lược ngân hàng, NHNN - cho biết: Về quy mô tín dụng xanh, giai đoạn 2017-2021, dư nợ cấp tín dụng của hệ thống ngân hàng có mức tăng trưởng dư nợ bình quân đạt hơn 25%/năm. Đến ngày 31/12/2021, dư nợ cấp tín dụng đối với các dự án xanh đạt gần 452.000 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng khoảng 4,4% tổng dư nợ toàn nền kinh tế. Như vậy, có thể thấy, quy mô tín dụng xanh từ hệ thống ngân hàng gia tăng theo thời gian song tỷ trọng dư nợ tín dụng xanh vẫn còn tương đối thấp. Về cơ cấu ngành được phân bổ tín dụng xanh, trong số 12 lĩnh vực xanh, NHNN hướng dẫn các tổ chức tín dụng cho vay, dư nợ cấp tín dụng xanh tập trung chủ yếu vào các ngành năng lượng tái tạo (chiếm 46%) và nông nghiệp sạch (32%). Các tổ chức tín dụng đã tăng cường đánh giá rủi ro môi trường và xã hội trong hoạt động cấp tín dụng với dư nợ được đánh giá đạt gần 1,85 triệu tỷ đồng, chiếm gần 18%/tổng dư nợ cho vay của nền kinh tế.

> Theo Chương trình Môi trường Liên Hợp Quốc (UNEP, 2021), tài chính xanh là việc thúc đẩy dòng chảy tài chính (ngân hàng, tín dụng vi mô, bảo hiểm và đầu tư) từ khu vực nhà nước, tư nhân và phi lợi nhuận đến các dự án nhằm phát triển nền kinh tế bền vững (tăng trưởng xanh). Tài chính xanh có thể được thực hiện thông qua các công cụ tài chính, như: Trái phiếu xanh, các khoản vay xanh, trái phiếu bền vững, trái phiếu liên kết bền vững và các khoản vay liên kết bền vững…

Theo ông Phạm Xuân Hòe, những kết quả ban đầu đã tạo nền tảng cho thị trường tài chính xanh. Tuy vậy, nhận thức của cộng đồng và DN về tài chính xanh còn hạn chế. Các chính sách và việc sử dụng công cụ của chính sách tài khóa và tiền tệ để thúc đẩy thị trường tài chính xanh chưa đầy đủ. Lượng vốn cung ứng cho nhu cầu tài chính xanh còn rất hạn chế (chỉ đạt khoảng 30% nhu cầu). Hệ thống tài chính nói chung còn tiềm ẩn 3 rủi ro nghiêm trọng (rủi ro chuyển đổi sẽ mắc kẹt tài sản đã đầu tư vào dự án năng lượng hóa thạch; rủi ro đền bù với số lượng lớn của các tập đoàn tài chính bảo hiểm; rủi ro về thay đổi giá tài sản khi được định giá lại đối với những loại tài sản tác động xấu đến môi trường và phát thải nhiều CO_2). Các DN cũng như định chế tài chính khi triển khai quản trị theo ESG - Bộ quy tắc quản trị DN theo thông lệ tốt nhất - còn gặp nhiều thách thức.

Cần cơ chế hỗ trợ phát triển thị trường vốn xanh

Từ đó, ông Phạm Xuân Hòe cho rằng, để thị trường tài chính xanh của Việt Nam hướng đến quản trị phát triển bền vững, Chính phủ cần nhanh chóng ban hành danh mục phân loại xanh để có cơ sở định hướng, quản lý, khuyến khích, phát triển tài chính xanh cho năng lượng xanh, năng lượng tái tạo. NHNN chỉ đạo các ngân hàng xây dựng chương trình tín dụng xanh, trái phiếu xanh cho năng lượng xanh, năng lượng tái tạo. Các Bộ, ngành, cơ quan liên quan hướng dẫn khu vực tư nhân tiếp cận, huy động, sử dụng nguồn tài chính xanh quốc tế, kể cả nguồn ưu đãi quốc tế.

Chính phủ cần khuyến khích các tập đoàn tư nhân cam kết chuyển đổi danh mục đầu tư/cho vay để đạt Net-Zero - mục tiêu phát thải bằng không vào năm 2050 như cam kết của Chính phủ tại COP26 (Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia Công ước khung của Liên Hợp Quốc về Biến đổi khí hậu); có chính sách nhất quán và ổn định hỗ trợ phát triển năng lượng xanh, sạch, bền vững. Đấu thầu mua sắm chi tiêu công xanh cần được lồng ghép vào chính sách và thực thi ở các Bộ, ngành, địa phương.

Theo nhóm tác giả Đỗ Đình Đình và Lưu Hạnh Nguyên - Đại học Kinh tế, Đại học Quốc gia Hà Nội, Chính phủ cần thiết lập cơ chế hỗ trợ phát triển thị trường vốn xanh thông qua việc hỗ trợ lãi suất cơ bản đối với các khoản vay xanh, miễn thuế cho DN, dự án có tác động tốt đến môi trường, khuyến khích DN đầu tư, đổi mới công nghệ theo hướng công nghệ xanh. Trong bối cảnh ngân sách hạn hẹp, cần đẩy mạnh hợp tác công tư và xúc tác đầu tư từ khu vực tư nhân, đa dạng hóa việc thu hút các nguồn lực tài chính cho tăng trưởng xanh. Để cải thiện tính minh bạch trong thị trường tài chính xanh và thúc đẩy các quyết định đầu tư, cho vay và bảo lãnh phát hành bảo hiểm, Chính phủ cần cải thiện chính sách công bố thông tin về lượng khí thải carbon và các thông số về môi trường, xã hội và quản trị DN. Nhà nước cần đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến chính sách tài khóa xanh, chương trình hành động về tăng trưởng xanh…/.

Thuế kinh doanh thương mại điện tử đạt khoảng 1.200 tỷ đồng/năm

Tổng cục Thuế cho biết, 6 tháng đầu năm 2022, các tổ chức, cá nhân có hoạt động kinh doanh thương mại điện tử (TMĐT) tại Việt Nam đã khai thay, nộp thay thuế nhà thầu gần 760 tỷ đồng, bằng 48% so với số thu năm 2021. Từ năm 2018 đến nay, tăng thu bình quân từ hoạt động kinh doanh TMĐT đạt 30%/năm, số thu bình quân đạt khoảng 1.200 tỷ đồng/năm.

Nhiều nhà cung cấp nước ngoài đã chủ động kê khai, nộp thuế trực tiếp trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế, như: Facebook nộp 2.071 tỷ đồng; Google nộp 2.034 tỷ đồng; Microsoft nộp 692 tỷ đồng.

6 tháng đầu năm 2022, toàn ngành đã thực hiện thanh tra, kiểm tra 18 doanh nghiệp trong nước, trong đó: 6 doanh nghiệp là chủ sở hữu sàn TMĐT; 9 doanh nghiệp là trung gian thanh toán; 3 doanh nghiệp là công ty đối tác nước ngoài tại Việt Nam và 6 nhà cung cấp nước ngoài không có cơ sở kinh doanh cố định tại Việt Nam. Ngành thuế đã có công văn gửi 4 nhà cung cấp nước ngoài không có cơ sở kinh doanh cố định tại Việt Nam, yêu cầu thực hiện đầy đủ nghĩa vụ kê khai nộp thuế tại Việt Nam. Đồng thời, Bộ Tài chính (Tổng cục Thuế) phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Ngân hàng Nhà nước, Bộ Công an... thu thập cơ sở dữ liệu đấu tranh, khai thác và yêu cầu các nhà cung cấp nước ngoài kê khai, nộp thuế tại Việt Nam. Thông qua việc tăng cường quản lý, chống thất thu thuế đối với các tổ chức, cá nhân Việt Nam có thu nhập từ cung cấp dịch vụ số xuyên biên giới, hoạt động kinh doanh TMĐT, 5 tháng đầu năm 2022, cơ quan thuế đã thu từ xử lý vi phạm, chống thất thu được 220 tỷ đồng./.

THÙY ANH

GỠ "KHÓ" CHO NGÀNH Y...

THIẾU THUỐC, VẬT TƯ Y TẾ CHO KHÁM, CHỮA BỆNH, HÀNG NGHÌN NHÂN VIÊN Y TẾ XIN THÔI VIỆC, BỎ VIỆC, CÙNG VỚI NHỮNG LÙM XÙM TRONG LIÊN DOANH LIÊN KẾT, XÃ HỘI HÓA CÔNG TÁC KHÁM, CHỮA BỆNH… LÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐÁNG QUAN NGẠI ĐANG DIỄN RA VỚI NGÀNH Y TẾ, LÀM ẢNH HƯỞNG TRỰC TIẾP ĐẾN QUYỀN LỢI KHÁM, CHỮA BỆNH CỦA NGƯỜI DÂN. THỰC TRẠNG NÀY ĐỜI HỎI CẦN SỚM CÓ NHỮNG GIẢI PHÁP THÁO GỠ HIỆU QUẢ, ĐẶC BIỆT LÀ VIỆC HOÀN THIỆN HÀNH LANG PHÁP LÝ ĐỂ NGÀNH Y LÀM TỐT SỨ MỆNH CỦA MÌNH.

Cần xem xét sửa đổi hệ thống pháp luật để tạo hành lang pháp lý đồng bộ cho ngành y hoạt động. *Ảnh: P. TUẤN*

Đ. KHOA

Tâm lý "sợ sai"

Hàng loạt những sai phạm với nhiều cán bộ của ngành y bị xử lý vừa qua đã gây tác động mạnh tới tâm lý, hoạt động của cán bộ trong ngành, làm đình trệ hoạt động đấu thầu, đấu giá, mua sắm thuốc men, sinh phẩm, trang thiết bị y tế. Nhiều bệnh viện, cơ sở y tế vì sợ sai, sợ trách nhiệm không dám đấu thầu, mua sắm thuốc, thiết bị y tế, không dám triển khai công việc… Đây cũng là nguyên nhân chính được lãnh đạo Bộ Y tế chỉ ra khi lý giải về tình trạng thiếu thuốc, vật tư y tế tại nhiều cơ sở y tế hiện nay, khiến nhiều bệnh nhân phải mòn mỏi chờ thuốc điều trị…

Chưa kể, trong khi nguồn nhân lực ngành y vốn đã mỏng và thiếu thì theo thống kê của Bộ Y tế, trong 2 năm qua đã có hàng nghìn cán bộ, nhân viên y tế tại bệnh viện công nghỉ việc, chuyển việc do áp lực công việc trong khi mức thu nhập thấp, không đảm bảo cuộc sống. PGS,TS. Nguyễn Lân Hiếu - đại biểu Quốc hội, Giám đốc Bệnh viện Đại học Y Hà Nội - nêu thực tế, việc đấu thầu, mua sắm trang thiết bị, thuốc men là nỗi lo lớn nhất của đại đa số các bệnh viện cả công và tư. Hơn nữa, nguồn nhân lực chất lượng cao đã thiếu nay còn càng ít hơn, vì mức lương không tăng mà có xu hướng giảm. Các bệnh viện công không đủ phương tiện, cơ sở vật chất để triển khai những kỹ thuật mới, hiện đại khiến các bác sĩ giỏi đến đâu cũng đành phải bó tay, nản lòng.

Tương tự, trong thực hiện chính sách liên doanh, liên kết, xã hội hóa công tác khám, chữa bệnh cũng gặp phải rất nhiều khó khăn, vướng mắc. Đặc biệt, nhiều cán bộ lãnh đạo các đơn vị bị xử lý kỷ luật và cả xử lý hình sự, khiến xã hội bất bình với những sai phạm của ngành y và tạo tâm lý hoang mang, lo lắng cho nhiều cán bộ lãnh đạo, quản lý, viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập, nhất là lĩnh vực y tế. Phó Chủ nhiệm Ủy ban Tư pháp Nguyễn Thị Thủy nhận xét: "Trong bối cảnh xảy ra các vụ án trong lĩnh vực y tế, tiến trình xã hội hóa trong lĩnh vực y tế hiện nay gần như đang đặt ở nút tạm dừng. Các hoạt động mua sắm trang thiết bị để nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh trong toàn ngành cũng gần như đang đóng băng".

> **Khi những biến cố dồn dập xảy ra, những "con sâu" đã bị gạt khỏi hệ thống, những người mới nhận nhiệm vụ lại vô cùng bối rối, loay hoay chưa tìm được đường đi cho đúng, vì đi đâu cũng vướng, làm gì cũng có thể sai khi mà hệ thống pháp luật hiện nay chưa hoàn chỉnh.**
>
> **Nguyễn Lân Hiếu**
> Đại biểu Quốc hội

Cần một hành lang pháp lý đầy đủ, minh bạch

Nhìn nhận thực trạng trên, nhiều đại biểu Quốc hội và các chuyên gia nhấn mạnh, y tế là một trong những trụ cột của an sinh xã hội. Vì vậy, những sai phạm phải được xử lý nghiêm song những khó khăn, thách thức của ngành cần sớm tháo gỡ, nếu không sẽ để lại những hệ lụy khó lường, ảnh hưởng lớn đến công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Tại Nghị quyết Kỳ họp thứ 3 vừa qua, Quốc hội yêu cầu Chính phủ sớm có biện pháp ổn định tổ chức bộ máy và tâm lý đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc trong ngành y tế từ Trung ương đến địa phương trong bối cảnh có nhiều trường hợp bị xử lý kỷ luật, xử lý hình sự, để tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân. Quốc hội cũng yêu cầu tháo gỡ các vướng mắc, bất cập để triển khai đấu thầu, mua sắm thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế…

Để khắc phục tình trạng sợ sai, sợ trách nhiệm, vừa qua, Bộ Y tế cũng đã có văn bản chỉ đạo các địa phương, đơn vị chủ động đôn đốc tăng cường năng lực, hiệu quả công tác mua sắm, đấu thầu. Thủ trưởng đơn vị phải có trách nhiệm đấu thầu, mua sắm thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế theo thẩm quyền và đúng quy định pháp luật, bảo đảm có đủ thuốc, vật tư, trang thiết bị phục vụ nhu cầu chăm sóc sức khỏe của nhân dân.

Cùng với đó, một số ý kiến đề nghị Chính phủ cần ban hành sớm các nghị định, thông tư then chốt nhằm tháo gỡ các vướng mắc nghiêm trọng của hệ thống y tế, như hướng dẫn quyết toán các chi phí chống dịch, thống nhất thanh toán chi trả bảo hiểm y tế cho một số lĩnh vực cụ thể; đầu tư ngân sách cho y tế tuyến cơ sở… Đồng thời, có chính sách đào tạo, nâng cao chất lượng, thu hút tài năng, nguồn nhân lực của ngành y tế đang rất khó khăn hiện nay.

Tuy nhiên, nhiều ý kiến cho rằng, một nguyên nhân gốc rễ của những khó khăn, vướng mắc, bất cập trên là do thể chế chính sách của Nhà nước chưa theo kịp với sự phát triển của xã hội, không đủ cơ sở để các đơn vị triển khai thực hiện hoặc các quy định hướng dẫn không rõ ràng khi triển khai thực hiện sẽ dễ dẫn đến sai phạm. Vì vậy, bên cạnh những giải pháp trước mắt, cần sớm tập trung rà soát những bất cập, nhanh chóng sửa đổi những quy định của pháp luật nhằm tạo ra một hành lang pháp lý đầy đủ, toàn diện, rõ ràng và minh bạch hơn để áp dụng thống nhất trong thực tiễn, góp phần nâng cao năng lực và chất lượng cung ứng dịch vụ, cũng như khắc phục, hạn chế đến mức thấp nhất sai phạm có thể xảy ra.

Đặc biệt, hiện nay, Chính phủ đang trình Quốc hội Dự án Luật Khám bệnh, chữa bệnh (sửa đổi) nhằm khắc phục những hạn chế, bất cập, giải quyết những vấn đề mới phát sinh để phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ y tế theo định hướng công bằng, chất lượng, hiệu quả, phát triển và hội nhập quốc tế. Đồng thời, tăng cường hiệu lực, hiệu quả, trật tự, kỷ cương, kỷ luật của công tác quản lý nhà nước về hoạt động khám bệnh, chữa bệnh. Dự thảo Luật đặt ra nhiều vấn đề như cơ chế tài chính cho khám, chữa bệnh; chính sách đãi ngộ thu hút nguồn nhân lực phục vụ ngành y tế, giải pháp ngăn chặn tiêu cực trong ngành y... Hy vọng, khi được Quốc hội bấm nút thông qua, Dự thảo Luật Khám bệnh, chữa bệnh (sửa đổi) sẽ giải quyết được những vấn đề cấp thiết đang đặt ra. Bên cạnh đó, cũng cần xem xét sửa đổi hệ thống pháp luật liên quan như Luật Bảo hiểm y tế, Luật Đấu thầu… để tạo hành lang pháp lý đồng bộ cho ngành y hoạt động./.

TỰ CHỦ TRONG LIÊN KẾT ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

CẦN SỚM KHẮC PHỤC CÁC RÀO CẢN

TRONG BỐI CẢNH CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC CÔNG LẬP (GỌI TẮT LÀ GDĐH) ĐANG ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN TỰ CHỦ, LIÊN KẾT ĐÀO TẠO LÀ NỘI DUNG ĐƯỢC CÁC TRƯỜNG QUAN TÂM TRIỂN KHAI NHẰM TĂNG CƯỜNG HỢP TÁC, TRAO ĐỔI, HƯỚNG ĐẾN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO. MẶC DÙ THỂ HIỆN RÕ TÍNH ƯU VIỆT, SONG VIỆC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN LIÊN KẾT ĐÀO TẠO TRÊN THỰC TẾ VẪN GẶP NHIỀU RÀO CẢN CẦN SỚM ĐƯỢC KHẮC PHỤC.

Khắc phục rào cản để nâng cao quyền tự chủ trong liên kết đào tạo. *Ảnh sưu tầm*

PHỐ HIẾN

Cơ hội mở rộng hợp tác, nâng cao chất lượng đào tạo

Các nhà quản lý, cũng như các chuyên gia giáo dục đánh giá, tự chủ trong GDĐH là xu thế tất yếu; góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, thúc đẩy GDĐH phát triển bền vững. Trong đó, liên kết đào tạo là một nội dung không thể thiếu khi thực hiện tự chủ và nằm trong quyền tự chủ về học thuật, hoạt động chuyên môn của trường.

Theo Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT), thực hiện Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 24/10/2014 của Chính phủ về thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động đối với các cơ sở GDĐH, các trường có điều kiện thuận lợi hơn trong việc mở ngành, liên kết đào tạo trong nước và quốc tế theo định hướng của nhà trường và nhu cầu của xã hội. Trên cơ sở thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động, các trường có nhiều thuận lợi hơn khi được chủ động mở rộng hợp tác và triển khai thực hiện các chương trình liên kết đào tạo với các đối tác nước ngoài; chủ động hơn về quy trình liên kết, hợp tác. Ngoài ra, các trường còn có cơ hội phân cấp các đơn vị trực thuộc chủ động và linh hoạt thực hiện các chương trình liên kết đào tạo…

> **Thông qua liên kết đào tạo, nhiều chương trình, phương pháp tiên tiến, công nghệ mới đã được chuyển giao và người hưởng lợi trực tiếp chính là các trường tham gia, cùng người học.**
>
> **Bà Nguyễn Thu Thủy**
> Vụ trưởng Vụ Giáo dục đại học - Bộ Giáo dục và Đào tạo

Nêu cụ thể về vấn đề này, Vụ trưởng Vụ GDĐH (Bộ GD&ĐT) Nguyễn Thu Thủy cho biết, từ khi thực hiện thí điểm cơ chế tự chủ, quy trình mở ngành liên kết đào tạo được thực hiện nhanh chóng hơn; nhiều trường đã mạnh dạn hơn trong việc mở các ngành liên kết đào tạo mới đáp ứng yêu cầu của thị trường lao động. Nhiều cơ sở GDĐH đã kết nối với doanh nghiệp để hợp tác đào tạo. Thông qua liên kết đào tạo, đặc biệt là với các cơ sở đào tạo nước ngoài, nhiều trường đại học trong nước được nước ngoài biết đến và thuận lợi khi tham gia kiểm định quốc tế… "Thông qua liên kết đào tạo, nhiều chương trình, phương pháp tiên tiến, công nghệ mới đã được chuyển giao và người hưởng lợi trực tiếp chính là các trường tham gia, cùng người học" - bà Thủy cho biết.

Từ thực tiễn triển khai, GS,TS. Phạm Hồng Chương - Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân - cho biết, Nhà trường hiện đang triển khai hàng chục chương trình liên kết đào tạo, trong đó có nhiều đối tác là các trường đến từ nền giáo dục tiên tiến như: New Zeland, Canada, Nhật Bản… Chất lượng của nguồn nhân lực đào tạo từ các chương trình này được các nhà tuyển dụng đánh giá cao; cơ hội nghề nghiệp của các em sau tốt nghiệp rất rộng mở, triển vọng. "Trong quá trình hợp tác, Nhà trường còn nhận được ý kiến đóng góp, chia sẻ cách làm từ các đơn vị liên kết đào tạo để nâng cao chất lượng đào tạo nói chung" - GS,TS. Phạm Hồng Chương chia sẻ.

Những thách thức cần vượt qua

Bên cạnh những thuận lợi, kết quả tích cực trong quá trình triển khai thực hiện tự chủ đối với hoạt động liên kết đào tạo, theo báo cáo tổng hợp của Bộ GD&ĐT qua các năm, cũng như qua kết quả kiểm toán của KTNN và ý kiến từ các cơ sở GDĐH cho thấy, việc triển khai thực hiện hoạt động này từng gặp nhiều khó khăn, vướng mắc làm ảnh hưởng đến kết quả, hiệu quả triển khai.

Theo Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế (Đại học Quốc gia Hà Nội) Nguyễn Trúc Lê, hoạt động tự chủ đại học hiện chịu tác động điều chỉnh của nhiều văn bản Luật như: Luật Giáo dục, Luật GDĐH, Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư công, các luật về thuế, tài chính và các văn bản quy phạm pháp luật khác… Hơn nữa, các quy định cụ thể về tự chủ cũng chưa rõ ràng, chưa chi tiết cụ thể để làm cơ sở thực hiện. Hoạt động liên kết đào tạo - một nội dung của tự chủ đại học cũng không nằm ngoài những rào cản này.

Đặc biệt, về liên kết đào tạo quốc tế, do chưa có văn bản hướng dẫn cụ thể đối với các trường được giao thí điểm tự chủ trong việc xây dựng đề án, thẩm định và ban hành quyết định phê duyệt chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài, nên các trường còn lúng túng trong triển khai, dẫn đến khi xây dựng đề án liên kết phải trao đổi nhiều lần với các đơn vị chức năng. "Liên kết đào tạo hướng đến hội nhập quốc tế. Tuy nhiên, hành lang pháp lý, thủ tục ký kết hợp đồng, hợp tác còn phức tạp, gây trở ngại cho các trường trong triển khai thực hiện" - ông Lê nêu.

Trong khi đó, bản thân một số trường cũng chưa thực sự chủ động, linh hoạt. Một số trường có tâm lý ngại đổi mới, trong khi tại một số trường đại học được kiểm toán còn tình trạng thực hiện liên kết đào tạo với các đối tác trong và ngoài nước khi điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giảng dạy chưa được đảm bảo. Một số trường hợp người học gặp khó khăn khi thực hiện công nhận bằng tốt nghiệp từ các chương trình liên kết đào tạo có yếu tố nước ngoài…

Trên cơ sở nhận diện khó khăn, thách thức, các nhà quản lý, các chuyên gia giáo dục đề xuất cơ quan chức năng cần hoàn thiện khung khổ pháp lý đối với vấn đề tự chủ GDĐH nói chung, liên kết đào tạo nói riêng. Với vai trò quản lý nhà nước về giáo dục, Bộ GD&ĐT cần tham mưu để hoàn thiện các văn bản hướng dẫn dưới luật; làm rõ các vấn đề tự chủ trong GDĐH, nhất là quy định về các nội dung được tự chủ, phạm vi tự chủ, quyền được tự chủ…; ban hành quy định, hướng dẫn cho các trường thực hiện liên kết đào tạo trong nước và ngoài nước để các trường chủ động thực hiện. Bộ cũng cần cập nhật và ban hành danh mục các ngành nghề đào tạo theo quy định, cũng như mô tả các nội dung cốt lõi của ngành đào tạo. Các Bộ, ngành cần rà soát, sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để tạo điều kiện thực hiện tự chủ đại học. Các quy định pháp lý về vấn đề này cần được thống nhất, nhất quán và được cập nhật ở các văn bản quản lý khác nhau, để các cơ sở GDĐH có được quyền tự chủ trọn vẹn; đồng thời có cơ chế hỗ trợ thực hiện quyền đó, tránh tình trạng tự chủ "nửa vời".

Về nội tại, các cơ sở đào tạo cần phát huy tối đa khả năng, năng lực của mình. Cùng với việc thực hiện các quy định, chính sách của Nhà nước, các trường phải không ngừng sáng tạo, đổi mới phương pháp giảng dạy, quản trị đại học, tăng cường hợp tác trong nước và quốc tế. Trong đó, các trường cần phải đảm bảo cam kết chất lượng đào tạo với người học nói chung, trong các chương trình liên kết nói riêng; đẩy mạnh tự chủ, đi đôi với trách nhiệm giải trình trước cơ quan quản lý, người học và xã hội./.

KIỂM TOÁN
Tổng biên tập: **NGUYỄN LƯƠNG THUYẾT**
Phó Tổng biên tập: **Mai Hải Đường**

Trụ sở: 111 Trần Duy Hưng - Cầu Giấy - Hà Nội
Email: baokiemtoan@sav.gov.vn
Website: baokiemtoannhanuoc.vn, www.auditnews.vn

Điện thoại: Phòng Trị sự (024) 6276 7891, Phòng Phát hành - Quảng cáo 6282 2201 Phòng Báo điện tử, Phòng Thư ký tòa soạn, Phòng Phóng viên, Phòng Chuyên đề: 6282 2176; Fax: (024) 6282 2191

Tài khoản: Báo Kiểm toán - 1251 0000 103218 Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Đông Đô

Giấy phép hoạt động báo chí in: Số 806/GP-BTTTT ngày 14/5/2012 của Bộ Thông tin và Truyền thông
Chế bản vi tính tại Tòa soạn
In tại Công ty TNHH MTV In Quân đội 1

Giá: 5.800đ